



BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN

THÔNG TIN

**XÂY DỰNG CƠ BẢN
& KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
XÂY DỰNG**

MỖI THÁNG 2 KỲ

1

Tháng 01 - 2022

ĐẢNG BỘ BỘ XÂY DỰNG TỔNG KẾT CÔNG TÁC ĐẢNG NĂM 2022 VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2023

Ngày 30/12/2022



Đồng chí Nguyễn Văn Sinh - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương, Bí thư Đảng ủy, Thủ trưởng Bộ Xây dựng phát biểu tại hội nghị



Toàn cảnh hội nghị

Chúc mừng năm mới

Các bạn đọc và cộng tác viên thân mến!

Trong nhiều năm qua, được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên của lãnh đạo Bộ Xây dựng và sự giúp đỡ, công tác nhiệt tình của các cơ quan, đơn vị trong Ngành, Ấn phẩm Thông tin Xây dựng cơ bản và Khoa học công nghệ xây dựng đã không ngừng được nâng cao về chất lượng nội dung và hình thức, phục vụ đắc lực công tác chỉ đạo, điều hành - quản lý của Lãnh đạo Bộ và các cơ quan quản lý Nhà nước về xây dựng ở các địa phương trong cả nước.

Năm 2023, Ấn phẩm Thông tin Xây dựng cơ bản và Khoa học công nghệ xây dựng rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Xây dựng; sự cộng tác, ủng hộ của các đơn vị, doanh nghiệp trong và ngoài ngành Xây dựng; của các cộng tác viên để Ấn phẩm ngày càng đáp ứng tốt hơn nữa yêu cầu của các bạn đọc và các cộng tác viên.

Nhân dịp năm mới Xuân Quý Mão - 2023, Trung tâm Thông tin - đơn vị phát hành Ấn phẩm Thông tin Xây dựng cơ bản và Khoa học công nghệ xây dựng xin kính chúc toàn thể Quý độc giả, các cộng tác viên cùng gia đình lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM THÔNG TIN

NGUYỄN NGỌC QUANG

THÔNG TIN XÂY DỰNG CƠ BẢN & KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG



TRUNG TÂM THÔNG TIN

TRỤ SỞ: 37 LÊ ĐẠI HÀNH - HÀ NỘI
TEL : (04) 38.215.137
(04) 38.215.138
FAX : (04) 39.741.709
Email: ttth@moc.gov.vn

GIẤY PHÉP SỐ: 595 / BTT
CẤP NGÀY 21 - 9 - 1998

THÔNG TIN CỦA BỘ XÂY DỰNG
MỖI THÁNG 2 KỲ

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT HÀNH
NĂM THỨ HAI TƯ

1

SỐ 1 - 01/2023

MỤC LỤC

Văn bản quản lý

Văn bản các cơ quan TW

- Nghị quyết của Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) 6
- Nghị quyết của Chính phủ về phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 12 năm 2022 7

Văn bản của địa phương

- Bình Dương: ban hành quy định phân cấp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh 10
- Hậu Giang: ban hành quy định quản lý trật tự xây dựng và phân cấp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh 11
- Hậu Giang: ban hành quy định tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh 13
- Tuyên Quang: ban hành quy định việc quản lý, vận hành công trình và quy trình bảo trì, mức chi phí bảo trì đối với các công trình nhà văn hóa thôn được đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 14
- Bắc Giang: ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, 16

CHIẾU TRÁCH NHIỆM PHÁT HÀNH
BẠCH MINH TUẤN
Phó giám đốc Trung tâm
Thông tin

Ban biên tập:

ThS. ĐỖ HỮU LỰC
(Trưởng ban)

CN. NGUYỄN THỊ LỆ MINH
CN. TRẦN ĐÌNH HÀ
CN. NGUYỄN THỊ MAI ANH
CN. TRẦN THỊ NGỌC ANH
CN. NGUYỄN THỊ THU TRANG

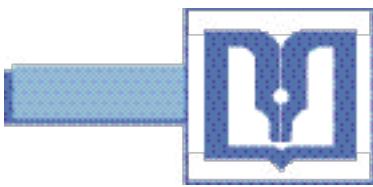
dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh

Khoa học công nghệ xây dựng

- Nghiệm thu 2 Nhiệm vụ sự nghiệp kinh tế do Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình thực hiện 18
- Nghiệm thu Nhiệm vụ khoa học công nghệ do Viện Khoa học công nghệ xây dựng thực hiện 19
- Nghiệm thu đề tài của Viện Môi trường đô thị và công nghiệp Việt Nam 21
- Nghiệm thu Nhiệm vụ khoa học công nghệ do Viện Kiến trúc quốc gia thực hiện 22
- Nghiệm thu Nhiệm vụ do Viện Vật liệu xây dựng thực hiện 23
- Đẩy mạnh triển khai các hoạt động phát triển đô thị thông minh bền vững đến năm 2030 25
- Nghiệm thu Nhiệm vụ khoa học công nghệ do Công ty CP Tư vấn EPRO thực hiện 26
- Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn quốc gia: Xi măng 27
- Phương pháp thử theo định hướng mới
- Nghiên cứu sử dụng và xây dựng tiêu chuẩn xỉ phốt pho lò điện nghiền mịn cho xi măng và bê tông 28
- Trung Quốc: vật liệu xây dựng xanh đang trở thành tiêu chuẩn bắt buộc của xây dựng chất lượng cao 29
- Xi măng nano 32

Thông tin

- Bộ Xây dựng thẩm định Đề án Quy hoạch phân khu xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh 34
- Viện Kiến trúc quốc gia tổng kết công tác năm 2022 35 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2023
- Bộ Xây dựng và Công đoàn Xây dựng Việt Nam tăng cường triển khai, thực hiện Quy chế phối hợp giữa 2 cơ quan 37
- Bộ Xây dựng họp báo và gặp mặt báo chí Xuân Quý Mão 2023 39
- Đảng bộ Bộ Xây dựng tổng kết công tác Đảng năm 2022 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2023 40
- Bộ Xây dựng thẩm định Đề án Đề nghị công nhận thành phố Dĩ An là đô thị loại II 42
- Thích ứng với biến đổi khí hậu - kinh nghiệm của một số thành phố trên thế giới 44
- Sử dụng nước thải sản xuất nhiên liệu sinh học cho ngành hàng không 48



VĂN BẢN CỦA CÁC CƠ QUAN TW

**Nghị quyết của Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức
lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai
(sửa đổi)**

Ngày 31/12/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 170/NQ-CP ban hành Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi). Tại Nghị quyết nêu rõ:

Về mục đích: Triển khai thực hiện Nghị quyết số 671/NQ-UBTVQH15 ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) (sau đây gọi là Nghị quyết số 671/NQ-UBTVQH15); huy động trí tuệ, tâm huyết của nhân dân nhằm hoàn thiện dự án Luật Đất đai (sửa đổi) bảo đảm chất lượng, khoa học, khả thi, đồng bộ, hiệu quả.

Việc tổ chức lấy ý kiến người dân về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) phải đảm bảo: thực hiện đúng mục đích, yêu cầu, đối tượng, nội dung, hình thức lấy ý kiến theo Nghị quyết số 671/NQ-UBTVQH15; xác định các nội dung trọng tâm, hình thức cụ thể phù hợp với từng đối tượng lấy ý kiến, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan có liên quan trong việc triển khai lấy ý kiến nhân dân. Bên cạnh đó, các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ và thực hiện đầy đủ nội dung, đúng tiến độ của Kế hoạch; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch.

Về nội dung lấy ý kiến:

- Lấy ý kiến toàn bộ dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) gồm bối cảnh, nội dung và kỹ thuật trình bày của dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

- Lấy ý kiến về một số vấn đề trọng tâm của dự thảo Luật, gồm: (1) Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; (2) Thu hồi đất và chính sách bồi

thường, hỗ trợ, tái định cư; (3) Phát triển quỹ đất; (4) Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; (5) Đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận và các thủ tục hành chính, dữ liệu, thông tin đất đai; (6) Cơ chế, chính sách tài chính, giá đất; (7) Chế độ quản lý, sử dụng các loại đất; (8) Phân cấp, giám sát, kiểm soát quyền lực; (9) Hộ gia đình sử dụng đất.

- Các nội dung trọng tâm theo từng nhóm đối tượng lấy ý kiến như sau:

+ Các tầng lớp nhân dân ở trong nước và người Việt Nam định cư ở nước ngoài: (1) Các trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; (2) Trình tự, thủ tục thu hồi đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; (3) Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; (4) Về mở rộng hạn mức nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân; (5) Về mở rộng đối tượng nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trồng lúa; (6) Thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai; (7) Chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

+ Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các tổ chức kinh tế khác: (1) Các trường hợp được Nhà nước cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê và cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm; (2) Quy định về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất; (3) Các trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất; (4) Việc sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư thông qua thỏa thuận về quyền sử dụng đất; (5) Việc cho phép chuyển nhượng, thế chấp

quyền thuê trong hợp đồng thuê đất trả tiền hằng năm; (6) Nguyên tắc xác định giá đất, bảng giá đất, giá đất cụ thể; (7) Các trường hợp được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; (8) Chế độ sử dụng đất trong các khu công nghiệp.

+ Các cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp: (1) Thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; (2) Về người sử dụng đất, hộ gia đình sử dụng đất; (3) Căn cứ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; (4) Chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số; (5) Các trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; (6) Quy định về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất; (7) Việc sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư thông qua việc thỏa thuận về quyền sử dụng đất; (8) Việc cho phép chuyển nhượng, thế chấp quyền thuê trong hợp đồng thuê đất trả tiền hằng năm; (9) Nguyên tắc xác định giá đất, bảng giá đất, giá đất cụ thể; (10) Thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai.

Về hình thức lấy ý kiến : Góp ý trực tiếp bằng văn bản (bản giấy, thư điện tử) áp dụng cho tất cả các đối tượng lấy ý kiến. Ý kiến góp ý gửi đến cơ quan, tổ chức được phân công trách

nhiệm tại mục III Kế hoạch này hoặc gửi trực tiếp đến Bộ Tài nguyên và Môi trường; tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm; gopy trực tiếp thông qua website chính thức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) tại địa chỉ website luatdatdai.monre.gov.vn; thông qua Cổng thông tin điện tử của Quốc hội, Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử Bộ Tài nguyên và Môi trường, các phương tiện thông tin đại chúng, các hình thức ứng dụng công nghệ thông tin, các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ: tổ chức lấy ý kiến đóng góp về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) của cán bộ, công chức, viên chức, chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý, các đơn vị trực thuộc, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các doanh nghiệp trong phạm vi quản lý của Bộ, ngành mình theo hình thức thích hợp; tổng hợp, xây dựng Báo cáo kết quả lấy ý kiến về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) theo đề cương tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch này.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31/12/2022.

(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinhphu.vn/>)

Nghị quyết của Chính phủ về phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 12 năm 2022

Ngày 06/01/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 03/NQ-CP về phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 12 năm 2022. Chính phủ đã dành nhiều thời gian thảo luận, xem xét, cho ý kiến về nội dung dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công an nhân dân và các đề nghị xây dựng các luật: Luật Căn cước công dân (sửa đổi); Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi); Luật Công nghiệp quốc

phòng, an ninh và động viên công nghiệp; Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.

Chính phủ đánh giá cao các Bộ: Công an, Quốc phòng, Xây dựng và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong việc chuẩn bị, trình Chính phủ các dự án luật, đề nghị xây dựng luật, tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến Thành viên Chính phủ; Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ đã thực hiện nghiêm túc vai trò của cơ quan thẩm định,

thẩm tra, có ý kiến tham mưu độc lập, chất lượng; các Thành viên Chính phủ có nhiều ý kiến tâm huyết, trách nhiệm, sâu sát, với tinh thần xây dựng cao.

Về đề nghị xây dựng Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn:

Đánh giá cao Bộ Xây dựng đã chủ động, chuẩn bị hồ sơ trình Chính phủ Đề nghị xây dựng Luật quy hoạch đô thị và nông thôn. Về cơ bản thống nhất sự cần thiết và mục tiêu xây dựng Đề nghị xây dựng Luật nhằm thể chế hóa các đường lối, chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước về quy hoạch đô thị và nông thôn; tạo cơ sở pháp lý, công cụ quản lý thống nhất để điều chỉnh hoạt động đô thị và nông thôn, khắc phục các vướng mắc, bất cập trong thực tiễn, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch và hiệu quả của hệ thống pháp luật.

Về các chính sách trong Đề nghị xây dựng Luật, Bộ Xây dựng tiếp thu đầy đủ ý kiến các Thành viên Chính phủ, các bộ, cơ quan liên quan để hoàn thiện hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật theo hướng:

- Tổng kết, đánh giá kỹ lưỡng việc thực hiện các quy định pháp luật hiện hành về quy hoạch đô thị và nông thôn; phân tích những hạn chế, vướng mắc, xác định những vấn đề mới phát sinh, làm rõ nguyên nhân của các bất cập do quy định của Luật hiện hành hay do thực thi pháp luật.

- Đánh giá tác động các chính sách một cách khoa học, đầy đủ, đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; các chính sách quy hoạch đô thị và nông thôn cần có tư duy đột phá, tầm nhìn chiến lược, tính khoa học và thực tiễn, tính dự báo, tính kết nối, đồng bộ giữa đô thị và nông thôn; đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, lâu dài, bảo đảm hài hòa phát triển kinh tế với các yếu tố văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường,...

- Thể chế hóa đầy đủ chủ trương của Đảng, Quốc hội và Chính phủ, hoàn thiện các quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh các loại quy hoạch đô thị và nông thôn theo hướng tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực, đi đôi với thiết kế các công cụ kiểm tra, giám sát chặt chẽ các loại quy hoạch đô thị và nông thôn như quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, chi tiết, quy hoạch về hạ tầng, công trình công cộng... Đồng thời, quy định chặt chẽ để hạn chế việc điều chỉnh quy hoạch, nhất là điều chỉnh quy hoạch cục bộ các dự án hạ tầng giao thông, công trình công cộng, cần có chế tài xử lý nghiêm các vi phạm về quy hoạch; bảo đảm tính ổn định, tính đồng bộ, tư duy dự báo và tầm nhìn dài hạn của quy hoạch đô thị và nông thôn với các quy hoạch khác có liên quan; tăng cường sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, người dân, chuyên gia, nhà khoa học,... trong quá trình lấy ý kiến, tư vấn, lập, thẩm định quy hoạch.

- Hoàn thiện các quy định về mối quan hệ giữa quy hoạch và đô thị và nông thôn với các loại quy hoạch khác để đảm bảo phù hợp với các quy định của luật Quy hoạch, tránh chồng chéo giữa các loại quy hoạch.

- Tiếp tục rà soát các quy định của pháp luật có liên quan như: Luật Quy hoạch, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Di sản văn hóa... để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

Bộ Xây dựng tổ chức các hội thảo lấy ý kiến các chuyên gia, nhà khoa học, tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp... để bảo đảm tính khả thi, phù hợp với thực tiễn của chính sách; chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan tiếp thu đầy đủ ý kiến các Thành viên Chính phủ, chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật, gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp vào Chương trình xây dựng luật,

pháp lệnh năm 2023 theo quy định.

Đánh giá tình hình thực hiện năm 2022:

Năm 2022, Chính phủ đã tổ chức 09 phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật, cho ý kiến, thông qua 39 dự án luật, đề nghị xây dựng luật. Chính phủ đã trình Quốc hội 20 dự án luật, trong đó 12 dự án luật đã được Quốc hội thông qua và 08 dự án luật đang được Quốc hội cho ý kiến và dự kiến sẽ được thông qua ở kỳ họp tiếp theo, với chất lượng xây dựng luật được nâng lên. Chính phủ đã triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khoá XV; chỉ đạo các bộ, cơ quan khẩn trương thực hiện Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022 và chuẩn bị cho các năm tiếp theo; tham gia tích cực, hiệu quả việc xây dựng, trình Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII ban hành Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09 tháng 11 năm 2022 về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Công tác xây dựng pháp luật của Chính phủ năm 2022 đã được tăng cường trong việc lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao năng lực phản ứng chính sách, khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung kịp thời các cơ chế chính sách, quy định pháp luật đáp ứng yêu cầu thực tiễn về công tác phòng chống dịch và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, khơi thông nguồn lực thúc đẩy phục hồi, phát triển kinh tế, xã hội. Chính phủ đã ban hành 125 nghị định, 170 nghị quyết; Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 29 quyết định quy phạm pháp luật; các bộ, cơ quan ngang bộ đã

ban hành trên 400 thông tư.

Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong năm 2023:

Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương dành thời gian, tập trung các nguồn lực tiếp tục trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật và hoàn thiện thể chế thuộc lĩnh vực quản lý, tập trung nguồn lực triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm: rà soát, đánh giá kết quả công việc đã triển khai, rút ra nguyên nhân và các bài học kinh nghiệm với tinh thần không cầu toàn, không nóng vội; bám sát tình hình thực tế, làm rõ các vấn đề bất cập trong thực tế, nguyên nhân và đề xuất giải pháp khắc phục; đề xuất xây dựng chính sách kịp thời ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền để sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật hiện hành để đáp ứng yêu cầu thực tiễn; thể chế hóa các vấn đề đã chín, đã rõ, bám sát thực tiễn; nghiên cứu kỹ, đề xuất các vấn đề mới, nếu vượt thẩm quyền thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Các cơ quan chủ trì xây dựng và trình các dự án Luật tăng cường hơn nữa việc tổ chức các cuộc hội thảo khoa học, lấy ý kiến đối tượng chịu tác động, các chủ thể liên quan trong quá trình xây dựng dự án luật, tạo sự đồng thuận cao trong hệ thống chính trị, trong xã hội và trong Nhân dân; cần quan tâm, đẩy mạnh truyền thông chính sách ngay từ khi đề xuất chính sách, trong quá trình soạn thảo, trình cấp có thẩm quyền và sau khi ban hành chính sách.

(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinh-phu.vn/>)

VĂN BẢN CỦA ĐỊA PHƯƠNG

BÌNH DƯƠNG: ban hành quy định phân cấp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh

Ngày 30/12/2022, UBND tỉnh Bình Dương đã ban hành Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND quy định phân cấp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Quyết định này quy định về nguyên tắc, trách nhiệm, thẩm quyền của các tổ chức, cá nhân liên quan trong công tác quản lý trật tự xây dựng; phương thức, nội dung phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Áp dụng đối với các Sở, ban, ngành của tỉnh, Thanh tra Sở Xây dựng, UBND huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt UBND cấp huyện), UBND xã, phường, thị trấn (gọi tắt là UBND cấp xã), Thanh tra viên ngành xây dựng, cán bộ, công chức, nhân viên hợp đồng được phân công nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng và các tổ chức, cá nhân có liên quan. Áp dụng quản lý đối với dự án đầu tư xây dựng dân dụng; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở; dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng; dự án đầu tư xây dựng công nghiệp nhẹ, công nghiệp vật liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và đường bộ trong đô thị (trừ đường quốc lộ qua đô thị) trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Về trách nhiệm của Sở Xây dựng

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành chung công tác quản lý Nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn Tỉnh; nắm bắt tình hình trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh, báo cáo và đề xuất UBND tỉnh những biện pháp chấn chỉnh, khắc phục kịp thời.

- Phối hợp các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong đó có nội dung phổ biến pháp

luật về xây dựng để nâng cao ý thức, nhận thức của mọi tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện pháp luật về xây dựng và trật tự xây dựng; vận động nhân dân tham gia giám sát, phát hiện, phản ánh để xử lý kịp thời các hành vi vi phạm trật tự xây dựng, góp phần thực hiện nghiêm kỵ cương pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Chủ trì hoặc phối hợp với UBND cấp huyện tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, pháp luật về xây dựng cho lực lượng làm công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh, thực hiện công tác tuyên truyền, vận động hướng dẫn các tổ chức và người dân chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn.

- Kiểm tra, đôn đốc các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan trong việc thực hiện trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng được quy định theo Quy định này.

- Quản lý tình hình trật tự xây dựng đối với dự án, công trình xây dựng thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng (trừ dự án, công trình xây dựng trong các khu công nghiệp).

Về trách nhiệm của Ban Quản lý các khu công nghiệp Bình Dương

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở, ban, ngành thực hiện việc tuyên truyền, vận động hướng dẫn các tổ chức, cá nhân chấp hành các quy định của pháp luật về xây dựng.

- Chịu trách nhiệm chính về tình hình trật tự xây dựng tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tổ chức, phân công trách nhiệm quản lý, kiểm tra trật tự xây dựng cho các cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc thường xuyên kiểm tra

đối với tất cả các dự án, công trình xây dựng trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì quản lý trật tự xây dựng tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu, hồ sơ liên quan của các hành vi vi phạm trật tự xây dựng trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh và đề xuất Sở Xây dựng tham mưu UBND tỉnh hoặc Thanh tra Sở Xây dựng xử phạt vi phạm theo thẩm quyền.

Kịp thời tổ chức kiểm tra công trình xây dựng trong các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh có dấu hiệu vi phạm trật tự xây dựng và thông báo kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm (nếu có) khi nhận được Văn bản đề nghị của Chủ tịch UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp huyện, Chánh Thanh tra Sở Xây dựng.

Việc kiểm tra của Chủ tịch UBND cấp huyện, Chánh Thanh tra Sở Xây dựng đối với công trình xây dựng trong các Khu công nghiệp thuộc địa bàn quản lý không thay thế trách nhiệm của Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp Bình Dương về quản lý trật tự xây dựng tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh tại Điều 5 của Quy định này.

- Xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về tình hình trật tự xây dựng; kịp thời báo cáo định kỳ về tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn cho Sở Xây dựng theo Quy định này và các quy định về chế độ báo cáo, thống kê của ngành Xây dựng.

Về phương thức phối hợp trao đổi, cung cấp

thông tin, tài liệu

- UBND cấp huyện có trách nhiệm gửi giấy phép xây dựng do đơn vị cấp, giấy phép xây dựng, các hồ sơ liên quan do Sở Xây dựng và các cơ quan chức năng cấp, phê duyệt và chuyển đến để gửi UBND cấp xã quản lý, kiểm tra trật tự xây dựng theo quy định.

Sở Xây dựng và các cơ quan chức năng có trách nhiệm chuyển giấy phép xây dựng đã cấp, các hồ sơ liên quan đến UBND cấp huyện để phối hợp quản lý, kiểm tra trật tự xây dựng theo quy định.

- Thanh tra Sở Xây dựng, Ban Quản lý các khu công nghiệp Bình Dương, UBND cấp huyện, UBND cấp xã phải công bố số điện thoại của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và công khai rộng rãi trên Website của cơ quan để tiếp nhận thông tin về vi phạm trật tự xây dựng; khuyến khích việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để trao đổi, cung cấp thông tin về trật tự xây dựng để nâng cao hiệu quả quản lý trật tự xây dựng.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2023 và thay thế Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

(Xem toàn văn tại
<https://binhduong.gov.vn/>)

Hậu Giang: ban hành quy định quản lý trật tự xây dựng và phân cấp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh

Ngày 30/12/2022, UBND tỉnh Hậu Giang đã ban hành Quyết định số 50/2022/QĐ-UBND quy định quản lý trật tự xây dựng và phân cấp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Quyết định này quy định nguyên tắc, nội

dung, trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng; phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý trật tự xây dựng; phân cấp quản lý trật tự xây dựng và tiếp nhận thông báo khởi công kèm hồ sơ thiết kế xây dựng công

trình (trừ công trình bí mật nhà nước) trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. Áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh, gồm: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn; Chủ đầu tư xây dựng công trình và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Tại Quyết định đã quy định một số nội dung cụ thể như sau:

Quy định các hành vi vi phạm quy định về trật tự xây dựng

- Tổ chức thi công xây dựng công trình không che chắn hoặc có che chắn nhưng để rơi vãi vật liệu xây dựng xuống các khu vực xung quanh, hoặc để vật liệu xây dựng không đúng nơi quy định.

- Không công khai giấy phép xây dựng tại địa điểm thi công xây dựng trong suốt quá trình thi công.

- Không thực hiện thủ tục để điều chỉnh, gia hạn giấy phép xây dựng mà theo quy định phải điều chỉnh, gia hạn giấy phép xây dựng.

- Tổ chức thi công xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng.

- Tổ chức thi công xây dựng công trình sai nội dung giấy phép xây dựng được cấp (Đối với các trường hợp bắt buộc phải điều chỉnh giấy phép xây dựng theo quy định khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng).

- Xây dựng công trình không đúng thiết kế xây dựng được thẩm định, phê duyệt trong trường hợp được miễn giấy phép xây dựng.

- Tổ chức thi công xây dựng công trình vi phạm quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng gây lún, nứt hoặc hư hỏng công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình lân cận hoặc gây sụp đổ hoặc có nguy cơ gây sụp đổ công trình lân cận nhưng không gây thiệt hại về sức khỏe, tính mạng của người khác.

- Xây dựng công trình không phù hợp với

quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị được duyệt.

- Xây dựng cơi nới, lấn chiếm diện tích, lấn chiếm không gian đang được quản lý, sử dụng hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác hoặc của khu vực công cộng, khu vực sử dụng chung.

- Không gửi, chậm gửi thông báo khởi công công trình hoặc có gửi thông báo khởi công nhưng không kèm bản sao giấy phép xây dựng công trình xây dựng, hồ sơ thiết kế hoặc thông báo khởi công công trình không đầy đủ các nội dung, không theo mẫu đến cơ quan có thẩm quyền trước khi xây dựng công trình theo quy định.

- Các hành vi vi phạm trật tự xây dựng khác theo quy định.

Quy định trách nhiệm của Sở Xây dựng

- Tham mưu, giúp UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành chung công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch, thiết kế xây dựng, giấy phép xây dựng theo quy định và phân cấp trực tiếp quản lý trật tự xây dựng đối với các công trình:

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch và tổ chức thanh tra, kiểm tra trách nhiệm trong công tác quản lý trật tự xây dựng đối với UBND cấp huyện, UBND cấp xã theo thẩm quyền; thanh tra, kiểm tra đột xuất nhằm kịp thời phát hiện những điểm nóng vi phạm trật tự xây dựng tại các địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện các biện pháp cần thiết theo thẩm quyền để ngăn chặn, xử lý, khắc phục tình hình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Kịp thời đề xuất biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý trật tự xây dựng.

- Báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và địa phương khi để xảy ra vi phạm trật tự xây dựng mà không xử lý hoặc xử lý không kịp thời, dứt điểm.

- Tổng hợp báo cáo (định kỳ hoặc đột xuất) tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định hiện hành và theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ Xây dựng.

Ngoài ra, tại Quyết định này cũng quy định rõ về phân cấp quản lý trật tự xây dựng; quy định về phân cấp tiếp nhận thông báo khởi công kèm hồ sơ thiết kế xây dựng (trừ công trình bí mật nhà nước).

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2023 và thay thế Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

(Xem toàn văn tại <https://vbpl.vn/>)

Hậu Giang: ban hành quy định tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh

Ngày 04/01/2023, UBND tỉnh Hậu Giang đã ban hành Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND quy định tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

Quy định này áp dụng đối với các hộ gia đình, cá nhân sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của mình và các cơ quan, tổ chức, các cá nhân có liên quan đến hoạt động phòng, chống thiên tai.

Quyết định đã quy định một số tiêu chí như sau:

Về tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với sử dụng công trình, nhà ở đối với công trình, nhà ở trong giai đoạn chuẩn bị xây dựng

- Không xây dựng công trình, nhà ở tại khu vực có nguy cơ xảy ra sạt lở đất, lũ ống, lũ quét (khu vực lòng, ven sông; khu vực có địa hình, địa chất không an toàn đã được cơ quan có thẩm quyền xác định, khuyến cáo).

- Các khu vực thường xuyên xảy ra ngập lụt: Công trình, nhà ở phải được thiết kế xây dựng theo tiêu chí nhà kiên cố hoặc bán kiên cố, có thể chịu được các lực nhất định do dòng chảy hoặc áp lực nước gây ra. Bảo đảm sàn nhà sử dụng

cao hơn mức ngập lụt cao nhất (theo quan trắc hoặc theo dõi trong vòng từ 5 năm trở lên) tại vị trí xây dựng.

Về tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở đang thi công xây dựng

- Công trình, nhà ở đang thi công xây dựng phải lập và thực hiện phương án bảo đảm an toàn cho người, thiết bị, công trình và các công trình lân cận, đặc biệt công tác bảo đảm an toàn đối với cần trục tháp, máy vận thăng và các thiết bị làm việc trên cao trong mùa mưa bão.

- Đối với công trình, nhà ở phải bảo đảm các thành phần khi thi công xây dựng chống được tác động của thiên tai như: bão, áp thấp nhiệt đới, mưa, lốc, sét, lũ, ngập lụt, sạt lở đất: các thành phần có thể sử dụng tùy theo điều kiện từng hộ gia đình như: móng làm bằng bê tông cốt thép, gạch/dá; cột, tường làm bằng bê tông cốt thép, gạch/dá, sắt/thép/gỗ bền chắc; sàn làm bằng bê tông cốt thép/gỗ bền chắc; mái làm bằng bê tông cốt thép hoặc vật liệu có chất lượng tốt, bảo đảm khả năng phòng, tránh bão; khuyến khích sử sáng tạo trong xây dựng công trình, nhà ở thuận tự nhiên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, phù hợp với các nguyên, vật liệu của

địa phương đã được xây dựng bảo đảm an toàn.

Về tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở hiện có

- Thường xuyên quan trắc, quan sát biến dạng của công trình, nhà ở; kiểm tra hệ thống điện và đánh giá chất lượng công trình, bộ phận công trình, nhà ở; có biện pháp gia cố, giằng chống đồng thời cắt, tỉa cây xanh để bảo đảm an toàn khi xảy ra các loại hình thiên tai như: bão, lốc, sét đặc biệt là nhà ở, công trình sử dụng mái tôn, mái fibro xi măng, trần nhựa, cửa kính, công trình gắn pano, biển quảng cáo, bồn chứa nước trên cao.

- Định kỳ tổ chức nạo vét, khơi thông hệ thống thoát nước xung quanh khu vực nhà ở, công trình. Trước mùa mưa lũ phải kiểm tra, rà soát và có biện pháp khắc phục sự cố kịp thời.

- Có phương án sơ tán người, tài sản khi xảy ra thiên tai; chuẩn bị nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ hoạt động phòng, chống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Lắp đặt hệ thống chống sét cho công trình, nhà ở: đối với công trình đã lắp đặt cần thường xuyên kiểm tra để bảo đảm kết cấu; đối với công trình chưa thực hiện lắp đặt cần tiến hành lắp đặt phù hợp với công trình, nhà ở.

Đồng thời, quy định trách nhiệm của Sở Xây dựng, theo đó chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này. Đồng thời, khi cấp phép xây dựng công trình, nhà ở cho các hộ gia đình, cá nhân phải đưa các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong việc sử dụng công trình, nhà ở; hướng dẫn một số giải pháp về kỹ thuật xây dựng phòng và giảm thiểu thiệt hại do gió, bão cho nhà ở và công trình, phân loại nhà ở an toàn chịu gió, bão theo hướng dẫn của Viện Khoa học công nghệ xây dựng thuộc Bộ Xây dựng.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 16 tháng 01 năm 2023.

(Xem toàn văn tại <https://vbpl.vn/>)

Tuyên Quang: ban hành quy định việc quản lý, vận hành công trình và quy trình bảo trì, mức chi phí bảo trì đối với các công trình nhà văn hóa thôn được đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025

Ngày 30/12/2022, UBND tỉnh Tuyên Quang đã ban hành Quyết định số 48/2022/QĐ-UBND quy định việc quản lý, vận hành công trình và quy trình bảo trì, mức chi phí bảo trì đối với các công trình nhà văn hóa thôn được đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh, giai

đoạn 2021-2025.

Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến quản lý, vận hành, bảo trì các công trình nhà văn hóa thôn được đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn

2021-2025, bao gồm: UBND xã; Ban quản lý xã, Ban phát triển thôn; Cộng đồng dân cư, tổ chức đoàn thể, tổ, nhóm thợ, hợp tác xã được giao nhiệm vụ bảo trì công trình xây dựng; Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Về quy chế quản lý, vận hành công trình

- Quy chế quản lý, vận hành của mỗi nhà văn hóa thôn được lập riêng cho từng thôn tùy thuộc vào điều kiện của từng thôn. Nội dung chính của Quy chế quản lý, vận hành công trình bao gồm: Các công việc thực hiện quản lý, vận hành, bảo trì; quyền lợi, trách nhiệm của Ban phát triển thôn; quyền lợi, trách nhiệm của người hưởng lợi; hình thức huy động tài chính phục vụ quản lý, vận hành, bảo trì; quy định về sử dụng và quản lý tài chính; xử lý vi phạm Quy chế.

- Trách nhiệm lập và phê duyệt Quy chế quản lý, vận hành công trình: Ban phát triển thôn xây dựng Quy chế quản lý, vận hành công trình; tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư, người dân được hưởng lợi trong thôn về các nội dung của Quy chế trước khi trình UBND xã phê duyệt. Quy chế được thông qua khi có sự đồng ý của đa số các hộ dân hưởng lợi trực tiếp công trình(tối thiểu phát đạt 70% đại diện các hộ trong thôn hưởng lợi từ công trình đồng ý). UBND xã có trách nhiệm phê duyệt Quy chế theo đề nghị của Ban phát triển thôn.

Về quy trình bảo trì công trình

- UBND xã có trách nhiệm lập và phê duyệt quy trình bảo trì trước khi đưa công trình vào sử dụng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 126 Luật Xây dựng năm 2014 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Quy trình bảo trì có thể được lập chung cho các nhà văn hóa thôn trên cùng địa bàn quản lý.

- Nội dung quy trình bảo trì công trình theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung

về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 06/2021/NĐ-CP).

Về trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh: Sở Xây dựng có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ quy định về quản lý, vận hành và bảo trì công trình nhà văn hóa thôn theo Quy định này và hướng dẫn việc lập, phê duyệt quy trình bảo trì và quản lý chi phí bảo trì theo quy định pháp luật về xây dựng. Các Sở, Ban, Ngành liên quan căn cứ phạm vi, chức năng quản lý của ngành có trách nhiệm hướng dẫn và thực hiện kiểm tra việc chấp hành các quy định trong quá trình quản lý, vận hành và bảo trì công trình theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm của UBND huyện, thành phố

- Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về chất lượng công trình và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về quản lý, vận hành, bảo trì công trình cho cán bộ cấp xã, cấp thôn và những người trực tiếp tham gia quản lý, vận hành, bảo trì công trình nhà văn hóa thôn.

- Chỉ đạo UBND xã hướng dẫn các thôn hưởng lợi từ công trình trong việc quản lý, vận hành, bảo trì theo Quy định đã được ban hành.

- Kiểm tra UBND xã thực hiện Quy định này.

Về quy định chi phí bảo trì

- Chi phí bảo trì bao gồm các chi phí theo quy định tại khoản 3 Điều 35 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Chi phí thực hiện các công việc bảo trì định kỳ hàng năm được xác định bằng định mức tỷ lệ 0,1% nhân với chi phí xây dựng và chi phí

thiết bị công trình được quyết toán và được điều chỉnh về mặt bằng giá tại thời điểm lập kế hoạch bảo trì .

- Chi phí sửa chữa công trình được xác định bằng dự toán.

- Phương pháp xác định chi phí bảo trì theo quy định tại Thông tư số 14/2021/TT-BXD ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ

Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2023.

(Xem toàn văn tại
<https://tuyenquang.gov.vn/>)

BẮC GIANG: ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh

Ngày 26/12/2022, UBND tỉnh Bắc Giang đã ban hành Quyết định số 55/2022/QĐ-UBND về Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh. Quyết định đã quy định một số nội dung cụ thể như sau:

Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định trách nhiệm, nội dung phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Những nội dung phối hợp không được quy định tại Quy chế này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

2. Quy chế này áp dụng đối với Sở Xây dựng; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Sở Thông tin và Truyền thông; Cục Thuế tỉnh; Cục Thống kê tỉnh; UBND các huyện, thành phố; Chủ đầu tư

dự án bất động sản; Sàn giao dịch bất động sản và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Về nguyên tắc phối hợp

- Hoạt động phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang theo quy định pháp luật và Quy chế này.

- Đảm bảo sự chủ động thực hiện nhiệm vụ; sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời, thống nhất, không chồng chéo của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Về yêu cầu về thông tin, dữ liệu

- Thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phải được số hóa, lưu trữ và bảo quản theo quy định của pháp luật về lưu trữ và các quy định chuyên ngành để đảm bảo an toàn,

thuận tiện trong việc quản lý, khai thác, sử dụng thông tin.

- Thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản được thu thập, cập nhật, duy trì, khai thác và sử dụng phải đảm bảo tính trung thực, khách quan, công khai, minh bạch và dễ tiếp cận.

Về nội dung, thời hạn cung cấp thông tin, dữ liệu

- Nội dung cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 11, Điều 12, Điều 13 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP. Thời hạn cung cấp thông tin, dữ liệu: theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

Về trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, tổ chức

1. Trách nhiệm chung

- Phân công đơn vị, cử cán bộ làm đầu mối chia sẻ, cung cấp thông tin quy định tại Quy chế này;

- Chỉ đạo, đôn đốc công tác cung cấp thông tin, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này;

- Cung cấp dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định của pháp luật hiện hành và chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu; đối với các thông tin, dữ liệu được cập nhật từ cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành đó có trách nhiệm đảm bảo về tính chính xác của thông tin, dữ liệu;

- Thông báo kịp thời về những sai sót của thông tin, dữ liệu đã chia sẻ, cung cấp.

2. Trách nhiệm cụ thể

Đối với Sở Xây dựng:

- Tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện trách nhiệm quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 28 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

- Tiếp nhận, tổng hợp, rà soát các thông tin dữ liệu được quy định tại khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 8, khoản 9, khoản 10 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

- Xử lý thông tin, dữ liệu trước khi được tích hợp và lưu trữ vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; kiểm tra, rà soát các báo cáo của cơ quan, tổ chức trước khi gửi báo cáo về Bộ Xây dựng. Trường hợp các cơ quan, tổ chức có văn bản đề nghị chỉnh sửa thông tin, dữ liệu đã chia sẻ, cung cấp, Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp kiểm tra, rà soát, chỉnh sửa, cập nhật, bổ sung nhằm đảm bảo tính phù hợp, đầy đủ, chính xác của thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

- Cung cấp chứng chỉ môi giới bất động sản đã cấp trong kỳ theo Biểu mẫu số 4 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

Cung cấp thông tin chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở và kết quả thực hiện phát triển nhà ở; các trường hợp phát triển nhà ở theo Biểu mẫu số 5 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

- Công bố thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản của địa phương, gửi báo cáo về Bộ Xây dựng theo quy định.

- Hàng năm tổ chức lập kế hoạch, dự toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để thực hiện công tác điều tra, thu thập thông tin, dữ liệu; xây dựng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; quản lý, vận hành hệ thống thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường:

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Biểu mẫu số 6 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2023.

(Xem toàn văn tại <https://vbpl.vn/>)

Nghiệm thu 2 Nhiệm vụ sự nghiệp kinh tế do Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình thực hiện

Ngày 23/12/2022, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng Tư vấn đánh giá, nghiệm thu 2 Nhiệm vụ sự nghiệp kinh tế do Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình thực hiện, bao gồm “Điều tra, khảo sát, xây dựng danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong ngành Xây dựng năm 2020” (Nhiệm vụ 1); “Điều tra, khảo sát và đo, kiểm tra, đánh giá các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong lĩnh vực xây dựng năm 2021” (Nhiệm vụ 2). Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch tài chính Lê Đông Thành - Chủ tịch Hội đồng, chủ trì cuộc họp.

Báo cáo kết quả thực hiện 2 Nhiệm vụ, thay mặt nhóm nghiên cứu, ThS. Nguyễn Tuấn Ngọc Tú cho biết, mục tiêu của Nhiệm vụ 1 nhằm xây dựng danh sách các nghề, công việc đặc thù trong lĩnh vực xây dựng có tính chất nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm nói chung và trong lĩnh vực xây dựng; hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động. Mục tiêu của Nhiệm vụ 2 nhằm rà soát, xây dựng bổ sung danh sách các công việc đặc thù trong lĩnh vực xây dựng có điều kiện làm việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, từ đó xây dựng danh sách các công việc cần phải đo, kiểm tra, đánh giá, phân loại để đề xuất vào danh mục nghề, công việc mang tính chất này. Việc xây dựng danh mục bằng 2 phương pháp (đo, kiểm tra, đánh giá, phân tích điều kiện lao động của các công việc). Ngoài ra, nhóm còn thực hiện đánh giá và rà soát, lập hồ sơ đánh giá điều kiện lao động của các công việc, làm cơ sở đề xuất và danh mục nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong lĩnh vực xây dựng;

Để thực hiện các Nhiệm vụ, nhóm nghiên cứu đã tích cực sưu tầm, tham khảo tài liệu trong nước và quốc tế có liên quan, áp dụng nhiều phương pháp nghiên cứu như điều tra, khảo sát; tổng hợp;



ThS. Nguyễn Tuấn Ngọc Tú báo cáo kết quả thực hiện 2 Nhiệm vụ

phân tích; đánh giá; phương pháp chuyên gia; phỏng vấn. Sản phẩm của các Nhiệm vụ, ngoài các báo cáo tóm tắt, báo cáo tổng kết, đối với Nhiệm vụ 1, nhóm đa xây dựng được Danh sách nghề, công việc đặc thù trong lĩnh vực xây dựng có tính chất nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, đồng thời đề xuất ban hành một số danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong lĩnh vực xây dựng. Ở Nhiệm vụ 2, nhóm nghiên cứu đã xây dựng danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong lĩnh vực xây dựng, làm cơ sở đề xuất Bộ Lao động - Thương binh và xã hội ban hành vào Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật; dự thảo văn bản của Bộ Xây dựng đề xuất Bộ Lao động - Thương binh và xã hội, Bộ Y tế xem xét, ban hành Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong lĩnh vực xây dựng theo quy định.

Tại cuộc họp, Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng nhất trí với lý do, sự cần thiết thực hiện các Nhiệm vụ sự nghiệp kinh tế nêu trên, đánh giá cao nỗ lực, tính chuyên nghiệp của nhóm nghiên cứu trong quá trình thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

Là thành viên Hội đồng, đại diện Bộ Lao động - Thương binh và xã hội nhận xét đây là 2 Nhiệm



Chủ tịch Hội đồng Lê Đông Thành kết luận cuộc họp

vụ mang tính thực tiễn và nhân văn, hướng đến mục tiêu bảo đảm quyền lợi của hàng triệu người lao động đang làm các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong lĩnh vực xây dựng và cho biết, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đánh giá cao kết quả của 2 Nhiệm vụ và đã cập nhật, sử dụng những kết quả này trong việc thực hiện các nhiệm vụ có liên quan của Bộ trong thời gian gần đây.

Tại cuộc họp, các thành viên Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng đều nhận xét nội dung báo cáo tổng kết và các sản phẩm của 2 Nhiệm vụ bám yêu

cầu theo đề cương phê duyệt, có lượng thông tin phong phú, có cơ sở khoa học, thực tiễn và độ tin cậy cao; hồ sơ nghiệm thu 2 Nhiệm vụ được chuẩn bị đầy đủ, tuân thủ theo đúng trình tự thủ tục, quy định hiện hành; những đề xuất kiến nghị rất thiết thực, có tính khả thi đối với cơ quan chức năng có thẩm quyền, đặc biệt là Bộ Xây dựng và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Bên cạnh đó, nhóm cũng cần rà soát, xem xét bổ sung đề xuất các nhiệm vụ cần thiết có liên quan trong giai đoạn tiếp theo.

Kết luận cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng Lê Đông Thành tổng hợp các ý kiến góp ý của các chuyên gia thành viên Hội đồng, bổ sung một số ý kiến góp ý, đề nghị nhóm nghiên cứu tiếp thu đầy đủ để hoàn thiện Báo cáo tổng kết và sản phẩm của 2 Nhiệm vụ, sớm trình lãnh đạo Bộ Xây dựng xem xét, quyết định.

Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng nhất trí nghiệm thu 2 Nhiệm vụ sự nghiệp kinh tế nêu trên, với kết quả đều đạt loại Xuất sắc.

Trần Đình Hà

Nghiệm thu Nhiệm vụ khoa học công nghệ do Viện Khoa học công nghệ xây dựng thực hiện

Sáng 27/12/2022, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng Tư vấn đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện Nhiệm vụ khoa học công nghệ “Nghiên cứu, tổ chức thực hiện thử nghiệm thành thạo hỗ trợ quản lý phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (LAS-XD), lĩnh vực thép xây dựng, cốt liệu lớn (đá) và cốt liệu nhỏ (cát) cho sản xuất bê tông”, do Viện Khoa học công nghệ xây dựng thực hiện. Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ và môi trường Vũ Ngọc Anh - Chủ tịch Hội đồng, chủ trì cuộc họp.

Báo cáo kết quả thực hiện Nhiệm vụ với Hội đồng, ThS. Đỗ Thị Lan Hoa - chủ trì Nhiệm vụ cho biết: thử nghiệm thành thạo bằng so sánh

liên phòng là công cụ hữu hiệu để các tổ chức đánh giá, công nhận kết quả, đồng thời là cơ sở cho cơ quan quản lý nhà nước đánh giá năng lực, trình độ các phòng thí nghiệm để công nhận, chứng nhận hoặc hỗ trợ công tác quản lý chất lượng hoạt động thử nghiệm chuyên ngành cụ thể.

LAS-XD có đóng góp quan trọng trong công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng; đồng thời, việc duy trì, nâng cao kỹ năng, trình độ cho các phòng thí nghiệm là nhiệm vụ rất quan trọng. Áp dụng thử nghiệm thành thạo có thể đánh giá năng lực, trình độ các LAS-XD. Tuy nhiên tại Việt Nam cho tới nay hoạt động

này vẫn chưa được triển khai một cách hệ thống và thường xuyên. Do đó, việc thực hiện Nhiệm vụ là đặc biệt cần thiết.

Mục tiêu của Nhiệm vụ nhằm: nghiên cứu xây dựng chương trình thử nghiệm thành thạo để áp dụng cho hệ thống LAS-XD, bước đầu thực hiện đối với một số loại vật liệu xây dựng cũng như phép thử thông dụng; thực hiện thử nghiệm thành thạo thông qua so sánh liên phòng LAS-XD trên phạm vi các phòng thí nghiệm trong hệ thống LAS-XD trên cơ sở các chương trình thử nghiệm thành thạo đã được nghiên cứu lựa chọn. Từ kết quả triển khai thử nghiệm của chương trình, đánh giá khả năng áp dụng chương trình cho đối tượng các phòng thí nghiệm trong hệ thống LAS-XD; cung cấp dữ liệu về đánh giá kỹ năng, trình độ, những tồn tại của các phòng thí nghiệm LAS-XD trong thực hiện các chỉ tiêu thử nghiệm đối với các vật liệu được lựa chọn trong chương trình, qua đó giúp cơ quan quản lý sử dụng làm căn cứ để đánh giá chất lượng của phòng thí nghiệm; cung cấp cho các phòng thí nghiệm tham gia chương trình những đánh giá về độ tin cậy và các khuyến cáo về nguyên nhân sự không phù hợp đối với các phép thử, từ đó giúp phòng thí nghiệm nâng cao hiệu quả, cải tiến hoặc khắc phục những tồn tại.

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, nhóm nghiên cứu kiến nghị Bộ Xây dựng tiếp tục chỉ đạo triển khai hoạt động thử nghiệm thành thạo trong hệ thống LAS-XD; tổ chức thường xuyên hơn các hoạt động thử nghiệm thành thạo; mở rộng các phòng thí nghiệm trong hệ thống để nhiều phòng thí nghiệm có cơ hội tự đánh giá cũng như để cơ quan quản lý có cơ sở xem xét chứng nhận điều kiện hoạt động của phòng thí nghiệm LAS-XD.

Tại cuộc họp, Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng



Toàn cảnh cuộc họp

nhất trí với lý do, sự cần thiết thực hiện Nhiệm vụ, đồng thời đánh giá cao công sức, nỗ lực của nhóm nghiên cứu trong quá trình thực hiện các nội dung, yêu cầu theo hợp đồng được giao.

Theo Hội đồng, trong khuôn khổ thời hạn của hợp đồng, nhóm nghiên cứu đã hoàn thành đầy đủ các sản phẩm theo yêu cầu; báo cáo tổng kết và các sản phẩm được thực hiện công phu, có lượng thông tin phong phú, có cơ sở khoa học và độ tin cậy cao. Nhóm nghiên cứu đã tổng quan và nêu bật được vai trò quan trọng của hệ thống LAS-XD và đưa ra những đề xuất kiến nghị hợp lý. Bên cạnh đó, Hội đồng góp ý nhóm cần rà soát, điều chỉnh thứ tự các bảng số liệu đảm bảo phù hợp hơn; tiến hành giải mã và gửi kết quả so sánh cho các đơn vị liên quan; gửi danh sách những phòng thí nghiệm không có thông tin để cơ quan quản lý nhà nước nắm bắt và phương hướng tiếp theo; nghiên cứu đề xuất hình thành câu lạc bộ, hội LAS-XD.

Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng thống nhất bỏ phiếu nghiệm thu Nhiệm vụ, với kết quả đạt loại Khá.

Trần Đình Hà

Nghiệm thu đề tài của Viện Môi trường đô thị và công nghiệp Việt Nam

Sáng 28/12/2022, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng Tư vấn đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện đề tài “Nghiên cứu hướng dẫn bảo vệ môi trường khu đô thị, dân cư tập trung” (mã số RD 01-21) do nhóm nghiên cứu thuộc Viện Môi trường đô thị và công nghiệp Việt Nam thực hiện. Ông Nguyễn Công Thịnh - Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ và môi trường, Chủ tịch Hội đồng chủ trì cuộc họp.

Trình bày với Hội đồng, GS.TS.Nguyễn Hữu Dũng - Chủ nhiệm đề tài cho biết: tốc độ đô thị hóa nhanh chóng những năm qua đã gây áp lực lớn cho môi trường; vấn đề ô nhiễm môi trường đã và đang là thách thức đối với công tác quản lý và phát triển đô thị. Bảo vệ môi trường đô thị nhằm nâng cao chất lượng sống của cư dân đô thị, đáp ứng xu hướng phát triển bền vững trở thành yêu cầu cấp bách. Do đó, công tác bảo vệ môi trường trong các khu đô thị, khu dân cư tập trung là nhiệm vụ quan trọng, thể hiện ý thức trách nhiệm của các cơ quan quản lý, các doanh nghiệp, cộng đồng dân cư trong xây dựng, cải tạo, chỉnh trang và phát triển đô thị theo nguyên tắc phát triển bền vững, phát triển đô thị xanh, thông minh, sinh thái. Yêu cầu bảo vệ môi trường theo nguyên tắc phát triển bền vững tại các khu đô thị, khu dân cư tập trung cũng đã được đề cập tới tại Điều 57 Luật số 72/2020/QH14 Bảo vệ môi trường 2020; theo đó, bảo vệ môi trường gắn với việc duy trì các yếu tố tự nhiên, văn hóa, lịch sử, đảm bảo yêu cầu tỷ lệ không gian xanh, yêu cầu cảnh quan, vệ sinh môi trường theo quy hoạch. Vì những lý do vừa nêu, việc nghiên cứu, xây dựng hướng dẫn bảo vệ môi trường khu đô thị, khu



Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ & Môi trường Nguyễn Công Thịnh phát biểu tại cuộc họp dân cư tập trung là rất cần thiết.

Tại cuộc họp, các thành viên Hội đồng nhìn chung nhất trí với sự cần thiết thực hiện đề tài. Bên cạnh đó, Hội đồng cũng đóng góp nhiều ý kiến thiết thực để nhóm tác giả nghiên cứu, chỉnh sửa và hoàn thiện hơn các sản phẩm đề tài: cần cấu trúc lại dự thảo hướng dẫn theo mẫu hướng dẫn và bổ sung báo cáo tóm tắt, trong đó xác định rõ hơn phạm vi áp dụng, đối tượng áp dụng. Theo Chủ tịch Hội đồng Nguyễn Công Thịnh, kết quả khảo sát cần tập trung làm nổi bật mục tiêu của đề tài, tránh dàn trải; nhóm đề tài chưa đề cập đến vai trò, trách nhiệm của Ban quản lý các khu đô thị và cộng đồng dân cư, hay những vấn đề môi trường còn nhức nhối tại các khu đô thị và khu dân cư tập trung (ví dụ như rác thải xây dựng...).

Kết thúc cuộc họp, Hội đồng nhất trí nghiệm thu đề tài của Viện Môi trường đô thị và công nghiệp Việt Nam, với kết quả xếp loại Khá.

Lê Minh

Nghiệm thu Nhiệm vụ khoa học công nghệ do Viện Kiến trúc quốc gia thực hiện

Ngày 28/12/2022, Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng họp đánh giá, nghiệm thu Nhiệm vụ KHCN “Nghiên cứu hoàn thiện hướng dẫn công cụ đánh giá - công nhận khu đô thị xanh tại Việt Nam” (mã số RD 06-21) do nhóm nghiên cứu Viện Kiến trúc quốc gia thực hiện. Ông Vũ Ngọc Anh -Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường, Chủ tịch Hội đồng chủ trì cuộc họp.

Tại cuộc họp, đại diện cho nhóm nghiên cứu, PGS.TS. Phạm Thúy Loan - Phó Chủ nhiệm đề tài báo cáo tóm tắt lý do, sự cần thiết của đề tài, nội dung công việc đã thực hiện. Theo báo cáo, phát triển các dự án khu đô thị mới theo hướng xanh (các khu đô thị xanh) tại các thành phố của Việt Nam, đặc biệt là những thành phố lớn, đang trở thành yêu cầu của thời đại, và là xu thế tất yếu trong tương lai. Với những lợi điểm nổi bật như nhiều không gian xanh, chất lượng môi trường tốt, sự hài hòa giữa hệ sinh thái nhân tạo và hệ sinh thái tự nhiên..., các đô thị xanh sẽ tạo môi trường sống tốt, bảo đảm sức khỏe và các giá trị sống cho cư dân.

Theo PGS.TS. Phạm Thúy Loan, trong hơn 20 năm qua, xấp xỉ 5000 dự án khu đô thị mới quy mô trên 20ha đã được đầu tư xây dựng tại Việt Nam. Nếu các khu đô thị này được thực hiện theo hướng xanh thì sẽ đóng góp không hề nhỏ để Việt Nam thực hiện tăng trưởng xanh và phát triển bền vững. Năm bắt xu thế này, năm 2017, Bộ Xây dựng đã giao Viện Kiến trúc quốc gia thực hiện Nhiệm vụ KHCN “Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí hướng dẫn đánh giá, công nhận dự án khu đô thị xanh” (mã số RD 57 -17). Qua 2 năm thực hiện, Nhiệm vụ đã xây dựng được khung tiêu chí cho khu đô thị xanh, gồm 6 nhóm tiêu chí lớn với 24 tiêu chí và 60 hạng mục, tổng số 105 điểm. Tuy nhiên, do vấn đề kinh phí, các kết quả của RD 57-17 chưa đủ để triển khai áp dụng vào thực tiễn. Để phát triển



PGS.TS. Phạm Thúy Loan trình bày với Hội đồng các kết quả Nhiệm vụ đã đạt được

kết quả của RD 57 -17 thành một sản phẩm có tính ứng dụng thực tiễn cao, Bộ Xây dựng tiếp tục giao Nhiệm vụ RD 06-21 cho Viện Kiến trúc quốc gia chủ trì thực hiện trong 2 năm 2021-2022.

Mục tiêu cụ thể của RD 06-21 là nâng cấp sản phẩm của RD 57 -17, thông qua việc nghiên cứu kinh nghiệm xây dựng một số bộ công cụ đánh giá, chứng nhận khu đô thị xanh của thế giới (LEED, BREEAM), từ đó đúc rút bài học kinh nghiệm cho Việt Nam, đặc biệt trong việc vận hành các công cụ, cách thúc đẩy áp dụng các công cụ này vào thực tiễn. RD 06-21 cũng nhằm đánh giá thử cho 2 dự án khu đô thị mới để kiểm tra tính phù hợp của Bộ tiêu chí; tham vấn các bên liên quan (chủ đầu tư, nhà tư vấn, cơ quan quản lý xây dựng) để hoàn thiện Bộ tiêu chí.

Qua quá trình thực hiện, bằng nhiều phương pháp nghiên cứu như thu thập phân tích các tài liệu liên quan, khảo sát thực địa, tổ chức hội thảo tham vấn, nhóm nghiên cứu đã hoàn thành Nhiệm vụ. Sản phẩm của Nhiệm vụ RD 06-21 ngoài báo cáo tóm tắt, báo cáo tổng hợp, nhóm đã hoàn thiện và đề xuất Bộ tiêu chí đánh giá chứng nhận khu đô thị xanh (theo 6 nhóm tiêu chí: Vị trí & Địa điểm xanh; Quy hoạch &

Thiết kế xanh; Giao thông xanh; Công trình xanh; Hạ tầng xanh; Quản lý, vận hành xanh & Các sáng kiến xanh khác), đề xuất quy trình đánh giá - chứng nhận khu đô thị xanh và dự thảo Thông tư về ban hành Bộ tiêu chí khu đô thị xanh và Hướng dẫn đánh giá - công nhận khu đô thị xanh.

Tại cuộc họp, các thành viên Hội đồng đều thống nhất với sự cần thiết thực hiện Nhiệm vụ cũng như chuyên môn cao, các phương pháp khoa học, logic của nhóm thực hiện. Bên cạnh đó, Hội đồng cũng đóng góp nhiều ý kiến thiết thực: cần bổ sung thêm thử nghiệm đánh giá để tài để có cơ sở đối chiếu với các kết quả của RD 57-17; làm rõ hơn vấn đề các khu đô thị tiết

kiêm năng lượng, đô thị thông minh có được cộng thêm điểm hay đưa ra ngoài bộ tiêu chí đánh giá này và có Bộ tiêu chí riêng...

Kết luận cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng Vũ Ngọc Anh tổng hợp ý kiến góp ý của các thành viên Hội đồng, đề nghị nhóm nghiên cứu tiếp thu, sớm hoàn thiện Báo cáo tổng kết và các sản phẩm Nhiệm vụ để trình lãnh đạo Bộ Xây dựng xem xét, quyết định.

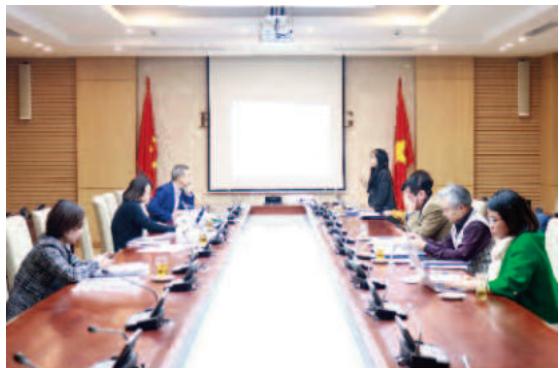
Hội đồng nhất trí nghiệm thu kết quả thực hiện Nhiệm vụ của nhóm nghiên cứu thuộc Viện Kiến trúc quốc gia, kết quả xếp loại Khá.

Lệ Minh

Nghiệm thu Nhiệm vụ do Viện Vật liệu xây dựng thực hiện

Ngày 30/12/2022, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng Tư vấn đánh giá, nghiệm thu Nhiệm vụ “Nghiên cứu xây dựng kịch bản phát thải thông thường (BAU) và hệ thống đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính (MRV) cho sản xuất xi măng, gạch ốp lát, gạch nung”, do nhóm nghiên cứu thuộc Viện Vật liệu xây dựng thực hiện. Phó Vụ trưởng Vụ Vật liệu xây dựng Nguyễn Quang Hiệp - Phó Chủ tịch Hội đồng, chủ trì cuộc họp.

Bảo vệ kết quả thực hiện Nhiệm vụ trước Hội đồng, nghiên cứu viên Cao Tú Mai cho biết: hiện nay Việt Nam đã ban hành “Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050”, với mục tiêu tổng quát - chủ động thích ứng hiệu quả, giảm mức độ dễ bị tổn thương, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu; giảm phát thải khí nhà kính theo mục tiêu phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050, đóng góp tích cực và trách nhiệm với cộng đồng quốc tế trong bảo vệ hệ thống khí hậu trái đất. Bên cạnh đó, Nghị



Toàn cảnh cuộc họp

định số 06/2022/NĐ-CP ngày 7/1/2022 của Chính phủ về quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ozon đã chỉ rõ vai trò, trách nhiệm của các Bộ ngành (trong đó có Bộ Xây dựng): cần xây dựng và ban hành quy trình, quy định kỹ thuật về đo đạc, báo cáo thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính; hướng dẫn các cơ sở trong phạm vi lĩnh vực quản lý thực hiện đo đạc, báo cáo và thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính; kiểm tra việc

tuân thủ các quy định về đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính của các cơ sở trong phạm vi lĩnh vực quản lý. Vì vậy, việc thực hiện Nhiệm vụ là rất cần thiết.

Để thực hiện Nhiệm vụ, nhóm nghiên cứu đã sưu tầm, tham khảo nhiều tài liệu khoa học có liên quan, đồng thời tiến hành điều tra, khảo sát, đánh giá hiện trạng sản xuất vật liệu xây dựng thuộc phạm vi nghiên cứu của Nhiệm vụ. Nhóm đã hoàn thành kiểm kê khí nhà kính 3 ngành xi măng, gạch ốp lát, gạch xây nung trong các năm 2018-2020; xây dựng lịch bản BAU và kịch bản giảm nhẹ phát thải cho 3 ngành sản xuất vật liệu xây dựng nêu trên, năm cơ sở lựa chọn là 2016, kịch bản giảm nhẹ phát thải ước tính được ở mức 10-40%; thiết lập hệ thống MRV cho lĩnh vực vật liệu xây dựng cho cấp ngành và cấp cơ sở.

Trên cơ sở kết quả đạt được trong quá trình nghiên cứu, nhóm kiến nghị Bộ Xây dựng định kỳ 2 năm/lần kiểm kê khí nhà kính cấp ngành phục vụ kiểm kê khí nhà kính quốc gia, mở rộng kiểm kê thêm ngành sản xuất vôi, kính xây dựng; thiết lập Ban kỹ thuật chịu trách nhiệm về các hoạt động liên quan đến kiểm kê, giám sát, giảm nhẹ phát thải, ứng phó biến đổi khí hậu thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ; nghiên cứu xây dựng, ban hành kế hoạch hành động giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cho vĩnh vực gạch ốp lát, vôi, kính; tăng cường năng lực cho các đơn vị trong hệ thống MRV, đặc biệt là đơn vị thẩm định để sẵn sàng vận hành hệ thống MRV khi hệ thống MRV quốc gia được ban hành.

Đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường, nhóm nghiên cứu kiến nghị cần hoàn thiện, ban hành và hướng dẫn vận hành hệ thống MRV quốc gia; phối hợp với Bộ Xây dựng trong việc kết nối và vận hành hệ thống MRV ngành phù hợp với hệ thống MRV quốc gia; tăng cường nguồn lực hỗ trợ, đào tạo nâng cao năng lực cho Bộ Xây

dụng trong việc thực hiện các nội dung về kiểm kê, giám sát, giảm nhẹ phát thải, ứng phó biến đổi khí hậu và các nội dung khác liên quan. Nhóm cũng kiến nghị các đơn vị sản xuất vật liệu xây dựng cần phân công, bộ phận, cán bộ phụ trách, chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các nội dung về kiểm soát phát thải, giảm nhẹ phát thải; tăng cường đầu tư nguồn nhân lực đầy đủ kiến thức về lĩnh vực này; tăng cường nghiên cứu, đầu tư và ứng dụng các công nghệ, giải pháp giảm phát thải khí nhà kính trong quá trình sản xuất, tập trung vào các giải pháp tiềm năng đã được đưa ra trong các cam kết quốc gia.

Tại cuộc họp, Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng đánh giá cao nỗ lực của nhóm nghiên cứu trong quá trình thực hiện các nội dung, yêu cầu được giao; hoàn thành Nhiệm vụ theo đúng thời hạn hợp đồng; hồ sơ nghiệm thu đầy đủ, tuân thủ theo đúng trình tự thủ tục, quy định hiện hành.

Hội đồng đánh giá cao ý nghĩa của đề tài đối với Bộ Xây dựng trong quá trình thực hiện công tác quản lý giảm phát thải khí nhà kính của Ngành trong thời gian tới. Tuy nhiên, nhóm nghiên cứu cần xem xét, biên tập Báo cáo tổng kết và các sản phẩm đảm bảo cộ đọng hơn, rà soát cách tính toán và các số liệu phát thải, đảm bảo chính xác.

Kết luận cuộc họp, Phó Chủ tịch Hội đồng Nguyễn Quang Hiệp tổng hợp ý kiến góp ý của các chuyên gia thành viên Hội đồng, đồng thời bổ sung một số ý kiến liên quan đến nội dung Báo cáo tổng kết và đề nghị nhóm nghiên cứu xem xét, tiếp thu đầy đủ, sớm hoàn thiện các sản phẩm của Nhiệm vụ, trình lãnh đạo Bộ Xây dựng xem xét theo quy định.

Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng nhất trí bỏ phiếu nghiệm thu Nhiệm vụ, với kết quả đạt loại Khá.

Trần Đình Hà

Đẩy mạnh triển khai các hoạt động phát triển đô thị thông minh bền vững đến năm 2030

Phát triển đô thị thông minh là một trong những động lực quan trọng để thực hiện mục tiêu đưa Việt Nam trở thành nước công nghiệp hiện đại, có thu nhập cao vào năm 2045. Dự án “Thành lập Trung tâm hợp tác Việt Nam - Hàn Quốc về đô thị thông minh và công nghệ xây dựng” (Dự án VKC) do Chính phủ Hàn Quốc viện trợ không hoàn lại đã được triển khai hiệu quả trong năm 2022. Dự án nhằm mục đích thành lập trung tâm chuyên nghiệp thúc đẩy nghiên cứu, đào tạo về đô thị thông minh và công nghệ xây dựng tiên tiến để đóng góp vào sự phát triển đô thị thông minh ở Việt Nam, từng bước cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Việt Nam về thúc đẩy phát triển đô thị thông minh bền vững đến năm 2030, đồng thời góp phần làm sâu sắc hơn mối quan hệ Việt Nam - Hàn Quốc nói chung, giữa Bộ Xây dựng Việt Nam và Bộ Đất đai, hạ tầng, Giao thông Hàn Quốc nói riêng.

Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị (AMC) được Bộ Xây dựng giao làm Chủ Dự án. AMC đã phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan phía Việt Nam như Cục Phát triển đô thị, Vụ Quy hoạch kiến trúc, Vụ Hợp tác quốc tế (Bộ Xây dựng) và các đơn vị phía Hàn Quốc như Viện Công nghệ Xây dựng Hàn Quốc, Viện Nghiên cứu định cư con người Hàn Quốc, Tập đoàn đất đai và nhà ở Hàn Quốc, Cơ quan công nghệ hạ tầng tiên tiến Hàn quốc triển khai Dự án theo nội dung Văn kiện Dự án được phê duyệt và thống nhất với Nhà tài trợ.

Năm 2022, 4 hợp phần chính của Dự án (xây dựng Hướng dẫn về đô thị thông minh tại Việt Nam; thí điểm lập quy hoạch tổng thể đô thị thông minh; thành lập Trung tâm Hợp tác Việt Nam - Hàn Quốc về đô thị thông minh và công nghệ xây dựng; tăng cường năng lực đào tạo, trao đổi công nghệ và hợp tác đào tạo công



Tổng kết năm 2022 Dự án VKC tại Hàn Quốc

nghệ về đô thị thông minh) đều được tích cực triển khai. Lễ triển khai Dự án diễn ra chính thức ngày 11/10/2022. Bên cạnh đó, nhiều hoạt động khác như thiết lập và vận hành phòng họp thông minh tại Cục Phát triển Đô thị (Bộ Xây dựng); chương trình học tập, chia sẻ kinh nghiệm về đô thị thông minh và công nghệ xây dựng tại Hàn Quốc từ ngày 16-22/10/2022 do Viện Công nghệ xây dựng Hàn Quốc và AMC phối hợp tổ chức... đã được tiến hành trong khuôn khổ Dự án.

Về phía Hàn Quốc, ngay sau khi Văn kiện Dự án được phê duyệt, nhiều nội dung nghiên cứu đã được các đơn vị triển khai. Các kinh nghiệm của Hàn Quốc trong việc lồng ghép các giải pháp công nghệ, hướng tiếp cận mới để thí điểm vào một khu vực được quy hoạch đã được đề ra, bước đầu đã lựa chọn được địa điểm để thí điểm tại Việt Nam. Trên cơ sở các định hướng khuyến nghị về việc hoàn thiện pháp lý, thí điểm vào quy hoạch đô thị của Việt Nam, các mô hình, giải pháp công nghệ cụ thể sẽ được trình diễn tại Trung tâm hợp tác Việt-Hàn. Mô hình thiết kế VKC được các chuyên gia Hàn Quốc và Việt Nam phối hợp đưa ra ý tưởng, từng bước hoàn thiện thiết kế để triển khai đầu



Chương trình chia sẻ kinh nghiệm phát triển đô thị thông minh tại Hàn Quốc

tư xây dựng. Các kết quả nghiên cứu sẽ được tích hợp vào nội dung chương trình và tài liệu đào tạo về đô thị thông minh, triển khai đào tạo bồi dưỡng thí điểm trong năm 2023 cho các đơn vị, địa phương tại Việt Nam.

Việc Việt Nam tiếp nhận nguồn vốn viện trợ không hoàn lại từ Chính phủ Hàn Quốc cho lĩnh vực phát triển đô thị thông minh thông qua Dự

án VKC rất cần thiết và thiết thực, nhất là ở giai đoạn Việt Nam bước đầu xây dựng đô thị thông minh. Dự án sẽ góp phần hỗ trợ thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, chiến lược phát triển Ngành, công tác lập quy hoạch phát triển đô thị trên toàn quốc một cách bền vững thông qua xây dựng hướng dẫn về đô thị thông minh và thí điểm áp dụng quy trình công nhận đô thị thông minh; thực hiện thí điểm thành công quy hoạch tổng thể đô thị thông minh; tăng cường năng lực, trao đổi và hợp tác đào tạo công nghệ về đô thị thông minh để tiến tới hình thành được chuỗi đô thị thông minh trên phạm vi cả nước vào năm 2030. Kết quả của Dự án sẽ đóng góp tích cực trong triển khai thực hiện thắng lợi Đề án 950 “Phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025 và định hướng đến năm 2030”.

Tin từ AMC

Nghiệm thu Nhiệm vụ khoa học công nghệ do Công ty CP Tư vấn EPRO thực hiện

Ngày 3/1/2023, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng Tư vấn đánh giá, nghiệm thu Nhiệm vụ khoa học công nghệ “Nghiên cứu xây dựng kịch bản phát thải thông thường (BAU) và hệ thống đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính (MRV) cho chung cư, trụ sở hành chính, bệnh viện, tòa nhà thương mại và khách sạn sử dụng năng lượng trọng điểm”, do nhóm nghiên cứu thuộc Công ty CP Tư vấn EPRO thực hiện. Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường Vũ Ngọc Anh - Chủ tịch Hội đồng, chủ trì cuộc họp.

Báo cáo với Hội đồng, đại diện nhóm nghiên cứu nêu lý do, sự cần thiết thực hiện Nhiệm vụ, và cho biết mục tiêu của nghiên cứu nhằm xác định BAU, xây dựng hệ thống MRV cho lĩnh vực công trình xây dựng.

Để thực hiện Nhiệm vụ, nhóm nghiên cứu đã tích cực sưu tầm, tham khảo tài liệu trong nước và quốc tế có liên quan, áp dụng các phương pháp khoa học (khảo sát, đánh giá, tổng hợp, phân tích; so sánh đối chứng; ngoại suy; phỏng vấn; chuyên gia). Kết thúc quá trình thực hiện, nhóm đã hoàn thành việc kiểm kê khí nhà kính cho công trình xây dựng tiêu thụ năng lượng trọng điểm; xác định hệ số phát thải cho từng nhóm công trình tại các miền Bắc, Trung, Nam; xây dựng được BAU cho giai đoạn 2021-2030; xây dựng được hệ thống MRV cho công trình xây dựng tiêu thụ năng lượng trọng điểm; xây dựng tài liệu hướng dẫn MRV.

Trên cơ sở kết quả đạt được trong quá trình nghiên cứu, nhóm kiến nghị Bộ Xây dựng tăng cường tổ chức các lớp tập huấn nhằm nâng cao



Toàn cảnh cuộc họp

năng lực cho các bên liên quan về chính sách pháp luật liên quan đến kiểm kê và MRV; yêu cầu dữ liệu trong thực hiện kiểm kê phát thải khí nhà kính và MRV giảm phát thải; chú trọng giảm phát thải khí nhà kính thông qua giám sát hiệu suất sử dụng điện; sớm ban hành hướng dẫn kiểm kê phát thải khí nhà kính và MRV giảm phát thải; xây dựng và áp dụng định mức

tiêu thụ năng lượng; rà soát, quản lý chặt chẽ việc tuân thủ QCVN 09:2017/BXD; duy trì cập nhật cơ sở dữ liệu về kiểm kê khí nhà kính 2 năm/lần.

Tại cuộc họp, Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng đánh giá cao nỗ lực, tính chuyên nghiệp của nhóm nghiên cứu trong quá trình thực hiện các nội dung, yêu cầu theo đề cương được duyệt; số lượng sản phẩm đầy đủ theo hợp đồng; hồ sơ nghiệm thu tuân thủ trình tự thủ tục, quy định hiện hành. Tuy nhiên, nhóm nghiên cứu cần xem xét, biên tập Báo cáo tổng kết và các sản phẩm của Nhiệm vụ ngắn gọn hơn; cần chuẩn hóa, đơn giản hóa cách tính hệ số phát thải; rà soát các số liệu phát thải, đảm bảo chính xác hơn.

Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng nhất trí bỏ phiếu nghiệm thu kết quả thực hiện Nhiệm vụ.

Trần Đình Hà

Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn quốc gia: Xi măng - Phương pháp thử theo định hướng mới

Ngày 4/1/2023, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng Tư vấn đánh giá, nghiệm thu Nhiệm vụ khoa học công nghệ “Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn quốc gia: Xi măng - Phương pháp thử theo định hướng mới”, do nhóm nghiên cứu thuộc Viện Vật liệu xây dựng thực hiện. Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường Lê Minh Long - Chủ tịch Hội đồng, chủ trì cuộc họp.

Bảo vệ kết quả Nhiệm vụ trước Hội đồng, thay mặt nhóm nghiên cứu, ThS. Nguyễn Thị Luận cho biết, thực hiện đề án Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Bộ Xây dựng đã hoàn thành định hướng biên soạn hệ thống tiêu chuẩn quốc gia ngành Xây dựng, trong đó xác định rõ các tiêu chuẩn cốt lõi sẽ được biên soạn theo định hướng lấy tiêu chuẩn châu Âu làm cơ sở (gồm các tiêu chuẩn thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép). Theo đó,



Toàn cảnh cuộc họp

các tiêu chuẩn về vật liệu xây dựng cũng sẽ được hoàn thiện theo hệ thống tiêu chuẩn châu Âu, đảm bảo đồng bộ hóa tiêu chuẩn của ngành Xây dựng. Vì vậy, việc thực hiện Nhiệm vụ là rất cần thiết.

Tiêu chuẩn Xi măng - Phương pháp thử theo định hướng mới được xây dựng trên cơ sở

chuyển dịch tương đương tiêu chuẩn châu Âu, có sự điều chỉnh, lược bỏ những nội dung không phù hợp và bổ sung những quy định phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam.

Kết thúc quá trình thực hiện, nhóm nghiên cứu đã hoàn thành dự thảo 7 phần của tiêu chuẩn này theo hợp đồng, bao gồm: Xi măng - Phương pháp thử - Xác định cường độ; Xi măng - Phương pháp thử - Xác định thời gian đông kết và độ ổn định thể tích; Xi măng - Phương pháp thử - Định lượng thành phần cấu tử; Xi măng - Phương pháp thử - Thủ nghiệm độ bền puzolan cho xi măng puzolan; Xi măng - Phương pháp lấy mẫu và chuẩn bị mẫu; Xi măng - Phương pháp thử - Xác định hàm lượng crôm (VI) hòa tan trong nước; Xi măng - Phương pháp thử - Xác định nhiệt thuỷ hoá bằng phương pháp đo nhiệt lượng dẫn truyền đẳng nhiệt.

Tại cuộc họp, Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng thống nhất với lý do, sự cần thiết thực hiện Nhiệm vụ, đồng thời ghi nhận nỗ lực của nhóm nghiên

cứu trong quá trình thực hiện các nội dung, yêu cầu được giao; hoàn thành Nhiệm vụ theo đúng thời hạn hợp đồng; hồ sơ nghiệm thu đầy đủ, tuân thủ trình tự thủ tục, quy định hiện hành.

Hội đồng đánh giá cao chất lượng dự thảo tiêu chuẩn. Theo Hội đồng, nhóm nghiên cứu đã bám sát bản gốc, chuyển đổi đầy đủ những nội dung chính của bản gốc tiếng Anh sang tiếng Việt; Việt hóa hợp lý, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam. Bên cạnh đó, Hội đồng góp một số ý kiến về thống nhất thuật ngữ chuyên ngành giữa các phần của tiêu chuẩn và giữa tiêu chuẩn với hệ thống tiêu chuẩn hiện hành của Việt Nam; điều chỉnh tên gọi một số phần đảm bảo hợp lý hơn.

Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng nhất trí bỏ phiếu nghiệm thu Nhiệm vụ, với kết quả đạt loại Khá.

Trần Đình Hà

Nghiên cứu sử dụng và xây dựng tiêu chuẩn xỉ phốt pho lò điện nghiên minh cho xi măng và bê tông

Ngày 5/1/2023, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng Tư vấn đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện Nhiệm vụ “Nghiên cứu sử dụng và xây dựng tiêu chuẩn xỉ phốt pho lò điện cho xi măng và bê tông” (mã số RD 30-21) do nhóm nghiên cứu Viện Vật liệu xây dựng thực hiện. Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ và môi trường Lê Minh Long - Chủ tịch Hội đồng, chủ trì cuộc họp.

Trình bày với Hội đồng về lý do, sự cần thiết của đề tài cũng như các nội dung nghiên cứu, ThS. Nguyễn Văn Đoàn - Chủ nhiệm Nhiệm vụ cho biết: trên thế giới, xỉ phốt pho chủ yếu được thu hồi theo công nghệ làm lạnh nhanh bằng nước, thu hồi xỉ ở dạng hạt, loại xỉ này có hoạt tính thủy lực tốt nên được sử dụng làm phụ gia khoáng cho sản xuất xi măng và bê tông. Tại

Việt Nam, việc nghiên cứu, sử dụng xỉ phốt pho chưa được quan tâm nghiên cứu, chưa xây dựng tiêu chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật liên quan cho việc sử dụng xỉ làm phụ gia khoáng cho quá trình sản xuất xi măng và bê tông. Hiện nay, lượng xỉ phát thải hàng năm chủ yếu vẫn được tồn trữ ở các bãi chứa; một phần nhỏ lượng xỉ được các nhà máy xi măng thu mua hoặc xuất khẩu, song khối lượng không đáng kể. Các phế thải xỉ từ công nghiệp sản xuất phốt pho vàng ở nước ta đang tạo áp lực lớn cho môi trường, và chiếm diện tích đất tồn chứa ngày càng lớn. Do đó, việc nghiên cứu để xử lý và tái sử dụng xỉ phốt pho vàng làm phụ gia khoáng cho sản xuất xi măng và bê tông là một nhiệm vụ cấp bách cần thực hiện. Xuất phát từ nhu cầu thực tế, năm 2021, Bộ Xây dựng đã



Toàn cảnh cuộc họp nghiên cứu

giao Viện Vật liệu xây dựng làm cơ quan chủ trì Nhiệm vụ nêu trên.

Để đạt được các mục tiêu nghiên cứu đề ra, nhóm tác giả đã nghiên cứu tổng quan về sử dụng xỉ phốt pho cho sản xuất xi măng và bê tông trên thế giới và ở Việt Nam; khảo sát, đánh giá công nghệ sản xuất và tính chất của xỉ phốt pho lò điện, khả năng sử dụng làm phụ gia khoáng để sản xuất xi măng và sản xuất bê tông; xây dựng dự thảo Tiêu chuẩn quốc gia xỉ phốt pho lò điện nghiên cứu cho sản xuất xi măng và bê tông, Hướng dẫn sử dụng xỉ phốt pho làm phụ gia khoáng cho sản xuất xi măng và bê tông.

Theo ThS. Nguyễn Văn Đoàn, việc nghiên cứu xử lý và tái sử dụng phế thải xỉ phốt pho làm vật liệu xây dựng là lĩnh vực còn mới ở nước ta; do đó, nhóm tác giả kiến nghị Bộ Xây dựng xem xét, sớm trình ban hành tiêu chuẩn quốc gia về xỉ phốt pho nghiên cứu làm phụ gia

khoáng cho xi măng và bê tông để có thể ứng dụng xỉ phốt pho vào thực tế. Do xỉ phốt pho có hoạt tính thủy lực tốt, khi sử dụng làm phụ gia khoáng nghiên cứu cho sản xuất xi măng, bê tông có giá trị kinh tế cao, các tác giả kiến nghị không nên sử dụng loại xỉ này cho sản xuất các loại vật liệu xây dựng khác.

Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng đánh giá cao tính cấp thiết, ý nghĩa thực tiễn của đề tài. Theo Hội đồng, nhóm nghiên cứu đã tích cực tham khảo tài liệu trong nước và quốc tế có liên quan đến nội dung nghiên cứu, áp dụng những phương pháp nghiên cứu khoa học, phù hợp. Báo cáo tổng kết có nội dung đảm bảo chất lượng; hồ sơ nghiệm thu đầy đủ theo quy định. Bên cạnh đó, Hội đồng cũng góp một số ý kiến về thống nhất thuật ngữ, tài liệu tham chiếu (đối với dự thảo tiêu chuẩn); cho ý kiến chuyên môn để nhóm nghiên cứu lược bớt một số nội dung không phù hợp vận dụng ở Việt Nam.

Kết luận cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng Lê Minh Long bổ sung một số ý kiến và đề nghị nhóm nghiên cứu sớm hoàn thiện Báo cáo tổng kết và các sản phẩm Nhiệm vụ, trình lãnh đạo Bộ Xây dựng xem xét, quyết định.

Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng nhất trí nghiệm thu kết quả thực hiện Nhiệm vụ của nhóm tác giả Viện Vật liệu xây dựng, với kết quả xếp loại Khá.

Lê Minh

Trung Quốc: vật liệu xây dựng xanh đang trở thành tiêu chuẩn bắt buộc của xây dựng chất lượng cao

Báo cáo của Đại hội XX Đảng Cộng sản Trung Quốc chỉ rõ cần đẩy nhanh quá trình chuyển đổi xanh phương thức phát triển, thực hiện chiến lược tiết kiệm toàn diện và phát triển các ngành công nghiệp xanh, thấp carbon. Đẩy mạnh phát triển và ứng dụng vật liệu xây dựng

xanh là một trong những công tác mũi nhọn để triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Trung ương Đảng và Quốc Vụ viện, đồng thời là điều kiện quan trọng để bảo đảm và thúc đẩy quá trình chuyển đổi xanh toàn diện trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội bền vững và



Điển đàn phát triển vật liệu xây dựng xanh của Trung Quốc được tổ chức tại Dương Dương (Hồ Bắc)

xây dựng lối sống xanh, lành mạnh, thấp carbon của Trung Quốc.

Nhiều vấn đề được đặt ra: làm thế nào để tạo đột phá trong phát triển và ứng dụng vật liệu xây dựng xanh, giúp đạt được mục tiêu carbon kép? Cần làm gì để thúc đẩy việc hình thành hệ thống sản phẩm vật liệu xây dựng xanh hoàn chỉnh, hay đồng bộ hóa sự phát triển của vật liệu xây dựng xanh và công trình xanh? Tất cả những vấn đề nêu trên đòi hỏi toàn ngành phải tìm ra hướng phát triển phù hợp nhằm hiện thực hóa các mục tiêu trong chiến lược phát triển của Đảng và Nhà nước.

Trên dây chuyền sản xuất kính của Công ty TNHH Tập đoàn Shengbowei Nam Kinh, các tấm kính thông thường sau khi tôi cường lực sẽ được đưa vào dây chuyền sản xuất chân không, trải qua các quy trình như làm sạch, hàn góc, đặt giá đỡ, nung luyện trong lò chân không... để cho ra đời dòng sản phẩm "kinh chân không cường lực toàn phần" mới. Ông Từ Lương - Chủ tịch Công ty cho biết, sản phẩm kính chân không cường lực toàn phần đã loại bỏ hoàn toàn các lỗ khí có thể ảnh hưởng đến chất lượng và tuổi thọ của kính; đặc điểm này không chỉ giúp cho bề mặt kính trở nên đẹp và bóng hơn, thuận tiện hơn cho việc vận chuyển và lắp đặt, mà còn ngăn chặn được sự rò rỉ không khí từ các vòi phun khí trong quá trình sử dụng sản phẩm. Việc sử dụng kính chân không cường lực



Vật liệu xây dựng xanh trở thành điều kiện không thể thiếu khi xây dựng công trình xanh

toàn phần trong các thiết kế cửa sổ, cửa ra vào sẽ giúp cách nhiệt, cách âm và giảm tiếng ồn tốt hơn, chống ngưng tụ, sương giá, chống áp lực gió..., từ đó giúp giảm thiểu chi phí đầu tư để sưởi ấm, chống lạnh, tiết kiệm năng lượng hiệu quả cho các công trình xây dựng.

Theo các số liệu thống kê từ Cơ quan Năng lượng Quốc tế, mức tiêu thụ năng lượng của ngành xây dựng toàn cầu chiếm 36% mức tiêu thụ năng lượng nói chung, lượng phát thải carbon tương ứng cũng chiếm đến 39% tổng lượng phát thải nhà kính toàn cầu. Cũng theo báo cáo của Hiệp hội bảo tồn năng lượng công trình Trung Quốc, lượng khí thải carbon liên quan đến các công tác phục vụ vận hành hệ thống công trình quốc gia chiếm 21,2% tổng lượng khí thải carbon của toàn xã hội; còn lượng khí thải carbon của quá trình xây dựng chiếm đến 50,6% tổng lượng phát thải carbon toàn quốc.

Có tầm quan trọng hàng đầu đối với mỗi công trình xây dựng chính là chất lượng vật liệu xây dựng, liên quan trực tiếp đến chức năng của công trình đó (mức độ tiết kiệm năng lượng của công trình, chất lượng kiểm soát trong phòng, hiệu quả sử dụng năng lượng của công trình...), đồng thời trực tiếp quyết định mức độ "xanh" của công trình. Hiện nay, rất khó để bắt gặp các vật liệu xây dựng truyền thống như gạch và vữa trát ốp tường bao... trong các công trình xây dựng mới, thay vào đó là sự phổ biến

của các sản phẩm và công nghệ xây dựng tiết kiệm năng lượng, vật liệu xây dựng mới như vật liệu cách điện tiết kiệm năng lượng, sơn phủ và vật liệu chống thấm mới, các giải pháp công nghệ xây dựng xanh và tiết kiệm năng lượng. Việc áp dụng hệ thống vật liệu xây dựng xanh trong kiến trúc xây dựng sẽ giúp nâng cao tính an toàn, khả năng chống chịu cho các công trình, đồng thời tạo không gian lành mạnh và đáng sống hơn.

Ngành xây dựng là ngành đóng vai trò trụ cột trong nền kinh tế quốc dân, bởi vậy, nhiều quan điểm cho rằng, sự phát triển của ngành vật liệu xây dựng sẽ phản ánh trình độ phát triển kinh tế tương ứng của quốc gia đó. Ông Trần Vỹ - Phó Giám đốc Trung tâm phát triển khoa học công nghệ và công nghiệp thuộc Bộ Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn Trung Quốc cho biết: trước đây, vấn đề xã hội cần giải quyết là mức sống hợp lý; nhưng trong bối cảnh bình thường mới hiện nay, khi các nhu cầu sống cơ bản đã được đáp ứng tương đối đầy đủ, các mục tiêu sống xanh, sống tốt, sống chất lượng... lại được người dân quan tâm hơn cả, vì vậy, vấn đề cần nghiên cứu giải quyết để nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân là hiện thực hóa mục tiêu carbon kép và thiết kế không gian sống lành mạnh.

Báo cáo của Đại hội XX đã chỉ rõ, cần thúc đẩy ưu tiên sinh thái, phát triển tiết kiệm và chuyên sâu, xanh và thấp carbon, đồng thời đẩy nhanh quá trình chuyển đổi xanh của phương thức phát triển. Vật liệu xây dựng xanh nhấn mạnh đến việc giảm tiêu thụ tài nguyên thiên nhiên và giảm tác động đến môi trường trong "toàn vòng đời", với các đặc điểm như: tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải, an toàn, tiện lợi, có thể tái chế..., có khả năng tạo ra một môi trường sống xanh, lành mạnh, đồng thời hiện thực hóa sự chuyển mình của kiến trúc.

Từ lâu, Trung Quốc đã được coi là quốc gia phát thải carbon lớn, nên ngay từ những năm 1980, Bộ Xây dựng và Bảo vệ môi trường đô thị

- nông thôn (nay là Bộ Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn) đã bắt đầu nghiên cứu về công trình tiết kiệm năng lượng. Vào năm 1986, bộ tiêu chuẩn đầu tiên về lĩnh vực tiết kiệm năng lượng trong công trình xây dựng của Trung Quốc (Tiêu chuẩn thiết kế tiết kiệm năng lượng trong công trình dân dụng - Phần "sưởi ấm công trình nhà ở dân cư") được ban hành. Đến những năm 1990, theo yêu cầu của Trung ương Đảng và Quốc Vụ viện, tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm nước, tiết kiệm vật liệu, tiết kiệm đất và bảo vệ môi trường đã trở thành những yêu cầu cơ bản cho sự phát triển của ngành xây dựng. Năm 2004, Bộ Xây dựng đã phối hợp cùng Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện Kế hoạch 5 năm lần thứ 10 về nghiên cứu các công nghệ chính của công trình xanh, đánh dấu sự khởi đầu phát triển của công trình xanh tại Trung Quốc. Năm 2006, Bộ Xây dựng ban hành Tiêu chuẩn đánh giá công trình xanh". Đến năm 2013, Ủy ban Cải cách và Phát triển Quốc gia phối hợp cùng Bộ Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn xây dựng và ban hành "Kế hoạch hành động Công trình xanh" nhằm thúc đẩy sự phát triển toàn diện của công trình xanh.

Vật liệu xây dựng xanh được xem là một trong những nền tảng căn bản nhất của công trình xanh. Kế hoạch hành động Công trình xanh năm 2013 đã làm rõ các yêu cầu để đẩy mạnh sự phát triển của vật liệu xây dựng xanh. Năm 2019, Tổng cục Quản lý thị trường, Bộ Nhà ở và Phát triển Đô thị - Nông thôn, Bộ Công nghiệp và Công nghệ thông tin phối hợp ban hành "Kế hoạch thực hiện chứng nhận sản phẩm vật liệu xây dựng xanh"; sau sự kiện này, việc đánh giá vật liệu xây dựng xanh sẽ được chuyển đổi hoàn toàn sang hình thức chứng nhận. Tính đến nay, tổng cộng đã có hơn 5.000 giấy đánh giá và chứng nhận vật liệu xây dựng xanh được cấp.

Năm 2021, Bộ Tài chính và Bộ Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn đã cùng khởi động dự án thí điểm hỗ trợ về chi phí vật liệu xây

dụng xanh từ ngân sách của Chính phủ để thúc đẩy nâng cao chất lượng các công trình xây dựng, điều này góp phần đẩy mạnh việc áp dụng vật liệu xanh trong xây dựng. Năm 2022, sáu cơ quan, trong đó có Bộ Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn thực hiện chiến dịch Vật liệu xây dựng xanh hướng về nông thôn 2022, qua đó vật liệu xây dựng xanh dần trở nên phổ biến trong công tác hỗ trợ phục hồi và phát triển nông thôn.

Phát triển xanh đang được coi là chiến lược quốc gia mũi nhọn. Đẩy mạnh phát triển và ứng dụng vật liệu xây dựng xanh chính là động thái thiết thực nhằm thực hiện chủ trương của Trung

ương Đảng, Quốc Vụ viện - bảo đảm thúc đẩy chuyển đổi xanh toàn diện trong phát triển kinh tế xã hội và xây dựng lối sống xanh, thấp carbon. Trong quá trình toàn Trung Quốc thúc đẩy mục tiêu carbon kép, vật liệu xây dựng xanh đã trở thành lựa chọn tất yếu thúc đẩy quá trình chuyển đổi và phát triển công nghiệp, mang theo kỳ vọng về sự phát triển xanh và thấp carbon của xã hội.

Phùng Lữ Giai

Trang Tin tức Xây dựng Trung Quốc

tháng 12/2022

ND: Ngọc Anh

Xi măng nano

Hiện nay, các vật liệu thông thường khó đáp ứng các điều kiện thời tiết, khí hậu cực đoan, dẫn đến các công trình thường có tuổi thọ bị rút ngắn. Vấn đề giải quyết vấn đề này bằng cách chế tạo ra vật liệu thông minh có chứa các hạt nano. Bằng cách đưa các hạt nano vào xi măng thông thường, các nhà nghiên cứu của Đại học Northwestern đã tạo ra một loại xi măng thông minh hơn, bền hơn và có chức năng tốt hơn. Nghiên cứu được xuất bản vào ngày 21 tháng 6 năm 2021, trên tạp chí "Philosophical Transactions".

Xi măng là vật liệu được tiêu thụ rộng rãi nhất trên toàn cầu và ngành công nghiệp xi măng chiếm 8% lượng phát thải khí nhà kính do con người gây ra, giáo sư kỹ thuật dân dụng và môi trường Ange-Therese Akono đã chuyển sang sử dụng xi măng gia cố nano để có giải pháp cho vấn đề này. Akono, tác giả chính của nghiên cứu và là trợ lý giáo sư tại Trường Kỹ thuật McCormick, cho biết vật liệu nano làm giảm đáng kể lượng khí thải carbon của vật liệu tổng hợp xi măng, nhưng cho đến nay, người ta biết rất ít về tác động của chúng đối với các vết đứt gãy. Xi măng nano là sản phẩm được làm từ công nghệ nano ra đời nhằm ứng phó với thời



Bê tông nano - tăng chất lượng cho công trình xây dựng

tiết khí hậu nóng ẩm làm giảm chất lượng công trình. Đây là giải pháp mới trong xây dựng là vật liệu xây dựng xanh nhằm đáp ứng được mong muốn của các gia chủ.

Các phân tử xi măng ở mức độ nano có khả năng liên kết chặt chẽ. Nhờ đó giảm thiểu được số lượng lỗ rỗng trong quá trình trộn bê tông. Lỗ hổng là nguyên nhân gây ra các vết nứt và rò rỉ, làm giảm tuổi thọ và chất lượng của công trình. Đây có thể xem là một bước đột phá nhờ đó mà xi măng được nâng cao chất lượng, cường độ, độ bền của xi măng thông thường được giảm đáng kể. Ngoài khả năng chịu lực



Xi măng theo công nghệ nano

cao trong thời tiết khắc nghiệt, sử dụng xi măng nano trong xây dựng còn chịu được các vụ nổ và động đất. Công nghệ này có thể tăng công suất sản xuất xi măng lên gấp đôi mà không cần đầu tư lớn về thiết bị. Công nghệ sản xuất xi măng này cho phép sử dụng đến 70% các loại xỉ, cát, tro bay mà không làm giảm cường độ xi măng. Với tính cơ lý trong sản xuất kết hợp hóa học cao, xi măng nano đã và đang mở

ra những cơ hội mới cho lĩnh vực thiết kế và xây dựng. Trong thời gian sắp tới loại vật liệu này sẽ thay thế các loại xi măng truyền thống.

Nghiên cứu ứng dụng trong nhiều lĩnh vực bao gồm xây dựng tòa nhà, bảo trì đường bộ và giám sát kết cấu công trình. Đến năm 2050, Liên Hợp Quốc dự đoán 2/3 dân số thế giới sẽ tập trung ở các thành phố. Với xu hướng đô thị hóa, sản lượng xi măng dự kiến sẽ tăng vọt. Việc giới thiệu bê tông xanh sử dụng xi măng nhẹ hơn, hiệu suất cao hơn sẽ giảm tải lượng carbon giúp giảm chất thải, kéo dài thời hạn bảo trì. Mặt khác, vật liệu thông minh cho phép các thành phố đáp ứng nhu cầu của dân số ngày càng tăng về khả năng kết nối, năng lượng và một số lợi ích khác.

Nguồn: <https://scitechdaily.com/new-smart-cement-invented-for-building-more-durable-roads-and-cities/>

ND: Mai Anh

Bộ Xây dựng thẩm định Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày 28/12/2022, Bộ Xây dựng tổ chức hội nghị thẩm định Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, với sự tham dự của đại diện Văn phòng Chính phủ, các Bộ, hội, hiệp hội chuyên ngành xây dựng là thành viên Hội đồng. Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Tường Văn - Chủ tịch Hội đồng chủ trì hội nghị.

Tại hội nghị, đại diện đơn vị tư vấn cho biết: phạm vi, quy mô điều chỉnh quy hoạch khu Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh có diện tích 643,70ha, được thực hiện dựa trên sự kế thừa và cập nhật nội dung quy hoạch chung năm 1997, quy hoạch chi tiết năm 2003 và năm 2014. Mục tiêu của Đồ án: điều chỉnh quy hoạch Đại học quốc gia theo định hướng mới từ điều chỉnh quy hoạch chung Tp. Hồ Chí Minh, thành phố Thủ Đức, kết nối đồng bộ về định hướng phát triển không gian, phù hợp với các quy hoạch xây dựng và quy hoạch ngành khác trong khu vực, các tuyến giao thông chính trong khu vực; định hướng đô thị đại học làm nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và cung cấp các dịch vụ lưu trú, y tế, thương mại và các dịch vụ khác của mô hình đô thị - đại học theo thực tiễn đầu tư và nhu cầu thực tế kinh tế - xã hội.

Bên cạnh đó, quy hoạch còn nhằm mục tiêu cập nhật đặc điểm và quy mô theo nhu cầu biến động các ngành học mới, điều chỉnh các ngành học cũ, dẫn đến nhu cầu điều chỉnh từ các trường thành viên, làm cơ sở cho việc xây dựng các quy hoạch chi tiết, các dự án đầu tư, cập nhật sử dụng đất khu tái định cư theo thực tiễn lịch sử, các hạng mục kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, môi trường, kiến trúc cảnh quan và dự trù mở rộng các ngành đào tạo, mở rộng các dịch vụ đô thị đại học trong tương lai; đón đầu các nhu cầu nâng cấp về tiêu chuẩn trong và ngoài nước về thiết kế cơ sở vật



Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn - Chủ tịch Hội đồng chủ trì hội nghị

chất, quy mô diện tích, tiêu chuẩn cây xanh, mặt nước, kiến trúc cảnh quan, hướng đến mục tiêu kiểm định, tự đánh giá và xếp thứ hạng đại học theo chuẩn trong nước và quốc tế.

Bên cạnh những định hướng về tổ chức không gian, Đồ án đã đưa ra những định hướng quy hoạch hạ tầng kỹ thuật về san nền, cấp điện, chiếu sáng đô thị, thông tin liên lạc, cấp nước, cứu hỏa, thoát nước và vệ sinh môi trường; lựa chọn chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; phương án điều chỉnh cũng như tổ chức thực hiện sau quy hoạch.

Tại hội nghị, các chuyên gia thành viên Hội đồng đánh giá đơn vị tư vấn về cơ bản bám sát nhiệm vụ Quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; báo cáo thuyết minh Đồ án có nội dung phong phú, đưa ra nhiều hướng giải quyết các vướng mắc trong quy hoạch khu tái định cư. Tuy nhiên, để nâng cao hơn nữa chất lượng Đồ án, nhóm nghiên cứu cần rà soát các quy hoạch liên quan và các văn bản chỉ đạo cấp trên để đảm bảo thống nhất; rà soát các khoa có kế hoạch nâng thành trường đại học để dự trù các điều kiện phát triển cho phù hợp; tính toán các khu hạ tầng kỹ thuật, đầu mối giao thông; chú trọng các hạng mục kết nối giao thông khu Đại học với các khu vực xung quanh; bổ sung các chỉ tiêu kiến trúc xanh, không gian

xanh và tính toán quỹ đất dự trữ cho mục tiêu phát triển Đại học và các trường thành viên; chú trọng vấn đề cấp thoát nước cũng như cần xác định vị trí từng khu vực đỗ xe, thu gom rác; quan tâm nguyện vọng của người dân địa phương liên quan đến việc tái định cư.

Kết luận hội nghị, Thủ trưởng Nguyễn Tường Văn nhấn mạnh vai trò, vị trí quan trọng của Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh và đề nghị đơn vị tư vấn bổ sung, làm rõ hơn nội dung này trong Đồ án. Thủ trưởng yêu cầu tư vấn tiếp thu đầy đủ ý kiến đóng góp của các chuyên gia thành viên Hội đồng, đặc biệt lưu ý làm rõ cơ sở khoa học của những dự báo quy mô sinh viên;

đánh giá kỹ hơn thực trạng khu Đại học và việc việc thực hiện quy hoạch trước đây, làm cơ sở xác định những nội dung điều chỉnh, đảm bảo sự đồng bộ các cấp độ quy hoạch; chú trọng phát triển hệ thống cây xanh; lưu ý quỹ đất dự trữ cho phát triển, kết nối hạ tầng kỹ thuật trong khu vực; rà soát các thông tin, số liệu đảm bảo chính xác.

Thủ trưởng Nguyễn Tường Văn yêu cầu đơn vị tư vấn khẩn trương hoàn thiện hồ sơ Đồ án để Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Trần Đình Hà

Viện Kiến trúc quốc gia tổng kết công tác năm 2022 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Ngày 28/12/2022, Viện Kiến trúc quốc gia (VIAR) tổ chức hội nghị Tổng kết công tác năm 2022 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2023. Tham dự hội nghị có Thủ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Tường Văn; lãnh đạo Công đoàn Xây dựng Việt Nam; lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng; các đơn vị đối tác trong nước và quốc tế của VIAR.

Viện Kiến trúc quốc gia trực thuộc Bộ Xây dựng, được tái thành lập năm 2013, hiện có 16 đơn vị trực thuộc. Năm 2022, trong bối cảnh nền kinh tế đất nước đang trong quá trình phục hồi, còn nhiều khó khăn, song Đảng ủy, Ban lãnh đạo VIAR đã chủ động bám sát sự chỉ đạo của Ban Cán sự, lãnh đạo Bộ Xây dựng, quyết liệt điều hành, thực hiện đúng kế hoạch, tiến độ các công việc, đảm bảo hoàn thành tốt nhất các mục tiêu nhiệm vụ được Bộ Xây dựng giao và định hướng phát triển của Viện.

Bám sát những nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Bộ Xây dựng, đặc biệt là xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật ngành Xây dựng, VIAR đã tích cực tham gia góp ý xây dựng các văn bản pháp quy quản lý nhà nước



Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Tường Văn phát biểu tại hội nghị

trong lĩnh vực kiến trúc đô thị, quy hoạch xây dựng, trong đó có Thông tư số 04/2022/TT-BXD quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Bộ tiêu chí đô thị thông minh bền vững...



Viện trưởng Mai Thị Liên Hương phát biểu tại hội nghị

Xác định vai trò là đơn vị khoa học đầu ngành về lĩnh vực kiến trúc, VIAR đẩy mạnh thực hiện các chức năng nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật công nghệ để phục vụ công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực kiến trúc, bảo tồn, bảo tàng và phát triển nền kiến trúc quốc gia; tổ chức nghiên cứu, ứng dụng, phổ biến thông tin về tiêu chuẩn hóa trong lĩnh vực kiến trúc và xây dựng; đồng thời triển khai và hoàn thành nhiều đề tài nghiên cứu khoa học, dự án sự nghiệp kinh tế theo chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt; nghiên cứu thiết kế điển hình hóa xây dựng.

Bên cạnh việc tham gia các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học, VIAR cũng tích cực tham gia các cuộc thi nhằm quảng bá thương hiệu của Viện; đẩy mạnh hoạt động hợp tác, liên kết với các cơ quan nghiên cứu, đối tác trong và ngoài nước tổ chức các hội thảo khoa học nhằm phổ biến các kiến thức về kiến trúc, góp phần đổi mới toàn diện công tác ngành Xây dựng trong lĩnh vực kiến trúc, nâng cao nhận thức của cộng đồng chuyên môn và cộng đồng xã hội về kiến trúc, tích cực đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội.

Trên cơ sở những kết quả tích cực đã đạt được trong năm 2022, bước sang năm 2023, VIAR tập trung vào một số công việc trọng tâm: tiếp tục hoàn thiện bộ máy và nâng cao tính chuyên nghiệp cho các đơn vị trực thuộc; chuyên nghiệp hóa trong bộ máy quản lý, nâng



Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn cùng tập thể lãnh đạo, chuyên gia Viện Kiến trúc quốc gia

cao hiệu quả và phối hợp công tác giữa các đơn vị trực thuộc; đẩy mạnh công tác nghiên cứu cơ bản; thực hiện tốt các thỏa thuận hợp tác đã ký kết, tiếp tục tăng cường mở rộng hợp tác với các tổ chức quốc tế và các đối tác, các địa phương trong cả nước; tiếp tục rà soát, xem xét điều chỉnh và ban hành các quy chế mới để phù hợp mô hình tiến tới tự chủ.

Tại hội nghị, lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng đều đánh giá cao tinh thần đoàn kết của cán bộ, viên chức, người lao động VIAR, cùng nhau vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, phát huy truyền thống của Viện; bên cạnh đó có những ý kiến chia sẻ, gợi mở một số nội dung phối hợp giữa VIAR và các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng trong thời gian tới, đảm bảo triển khai hiệu quả nhất những nhiệm vụ mà Viện đề ra cho năm 2023.

Phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Tường Văn biểu dương, đánh giá cao những kết quả VIAR đã đạt được trong triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022. Đặc biệt, VIAR đã rất tích cực tham gia công tác xây dựng văn bản pháp luật, các đồ án quy hoạch, định hướng phát triển quy hoạch kiến trúc, xây dựng các quy chế kiến trúc, đề tài, dự án phục vụ công tác quản lý nhà nước của Bộ.

Để đảm bảo triển khai, hoàn thành tốt nhất những mục tiêu, kế hoạch năm 2023, Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn đề nghị VIAR tiếp

tục phát huy truyền thống đoàn kết; kiện toàn công tác cán bộ; định hướng chiến lược phát triển đảm bảo sự hài hoà giữa các hoạt động dịch vụ tư vấn với công tác nghiên cứu, xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn và thực hiện các nhiệm vụ phục vụ công tác quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, qua đó góp phần nâng cao hơn nữa uy tín, vị thế của Viện; quan tâm đẩy mạnh công tác nghiên cứu xây dựng các thiết kế điển hình; tăng cường sự phối hợp với các đơn vị trong và ngoài Bộ, các địa phương. Bên cạnh đó, Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn cũng đề nghị các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng tiếp tục phối hợp, tạo điều kiện và hỗ trợ VIAR ngày càng phát triển hơn.

Phát biểu kết luận hội nghị, Viện trưởng VIAR Mai Thị Liên Hương cảm ơn Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn, lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng đã thu xếp thời gian tham dự và có nhiều ý kiến chỉ đạo, động viên, gợi mở những định hướng hợp tác, phát triển của Viện trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

Viện trưởng Mai Thị Liên Hương cho biết VIAR cầu thị và tiếp thu đầy đủ các ý kiến tại hội nghị để bổ sung, cập nhật vào phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới, và sẽ nỗ lực hoàn thành tốt nhất các mục tiêu, nhiệm vụ được Bộ Xây dựng giao và theo kế hoạch đã đề ra.

Trần Đình Hà

Bộ Xây dựng và Công đoàn Xây dựng Việt Nam tăng cường triển khai, thực hiện Quy chế phối hợp giữa 2 cơ quan

Ngày 29/12/2022, Bộ Xây dựng làm việc với Công đoàn Xây dựng Việt Nam về triển khai, thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa 2 cơ quan. Tham dự buổi làm việc, phía Bộ Xây dựng có Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh; Thứ trưởng Bùi Hồng Minh; lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ. Phía Công đoàn Xây dựng Việt Nam có Chủ tịch Nguyễn Thị Thủy Lê, các đồng chí Phó Chủ tịch và Ủy viên Ban Thường vụ.

Theo báo cáo kết quả thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa Bộ Xây dựng và Công đoàn Xây dựng Việt Nam, trong năm 2022, Công đoàn Xây dựng Việt Nam đã phối hợp chặt chẽ với Bộ Xây dựng để chỉ đạo tổ chức các phong trào thi đua nhằm thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành và cải thiện điều kiện làm việc, tăng thu nhập cho cán bộ, công nhân viên chức lao động. Toàn ngành đã tổ chức phát động 351 chiến dịch và đợt thi đua; có



Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị phát biểu
tại cuộc họp

2.494 đề tài, sáng kiến được áp dụng, làm lợi hơn 40,5 tỷ đồng. Các phong trào thi đua đã góp phần khắc phục khó khăn, tạo động lực để các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp toàn ngành hoàn thành nhiệm vụ.

Hai cơ quan đã phối hợp chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ký mới thỏa ước lao động tập thể và các nội quy, quy chế có liên quan đến người lao động; chỉ đạo, hướng dẫn công

tác chăm lo Tết Nhâm Dần 2022, đảm bảo công nhân viên chức lao động được đón Tết đầm ấm; tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống, việc làm, đảm bảo thu nhập, nâng cao chất lượng nhà ở, nhà trẻ mẫu giáo, nhà ăn ca; chỉ đạo các cấp công đoàn phối hợp với chuyên môn vận động ủng hộ các quỹ xã hội 66,5 tỷ đồng; phụng dưỡng 57 Mẹ Việt Nam Anh hùng; tổ chức các hoạt động tri ân, thăm hỏi, tặng quà các gia đình thương binh liệt sỹ trong dịp 27/7; thăm hỏi các gia đình chính sách; hỗ trợ địa phương xây dựng 102 công trình phúc lợi; hỗ trợ các tổ chức nhân đạo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn ở các địa phương.

Công đoàn Xây dựng Việt Nam đã phối hợp với Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng tổ chức Lễ phát động hưởng ứng Tháng hành động An toàn vệ sinh lao động năm 2022. Các cấp công đoàn phối hợp với chuyên môn tổ chức nhiều hoạt động hưởng ứng: treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền, thăm hỏi gia đình người lao động bị tai nạn lao động, trồng cây xanh, tăng cường vệ sinh công nghiệp.

Phát biểu tại hội nghị, Chủ tịch Công đoàn Xây dựng Việt Nam Nguyễn Thị Thủy Lê báo cáo tình hình thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động ngành Xây dựng; kế hoạch hoạt động năm 2023 của Công đoàn Xây dựng Việt Nam; các công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội XIV Công đoàn Xây dựng Việt Nam; các hoạt động tuyên truyền chào mừng 65 năm Ngày truyền thống ngành Xây dựng Việt Nam (29/4/1958 - 29/4/2023) và Đại hội công đoàn các cấp, nhiệm kỳ 2023-2028.

Tại buổi làm việc, lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng đã báo cáo tóm lược những nội dung phối hợp giữa Bộ Xây dựng với Công đoàn Xây dựng Việt Nam trên các lĩnh vực thuộc Quy chế bao gồm: phối hợp trong các



Chủ tịch Công đoàn Xây dựng Việt Nam Nguyễn Thị Thủy Lê phát biểu tại buổi làm việc

hoạt động, công tác thi đua, khen thưởng; đảm bảo an toàn vệ sinh lao động; chăm lo, đảm bảo quyền lợi của người lao động; hoạt động tuyên truyền các hoạt động công đoàn, các điển hình tiên tiến, đồng thời đề xuất một số nội dung đẩy mạnh phối hợp giữa 2 cơ quan trong thời gian tới.

Phát biểu tại buổi làm việc, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị đánh giá cao kết quả phối hợp công tác giữa Bộ Xây dựng và Công đoàn Xây dựng Việt Nam thời gian qua. Theo Bộ trưởng, năm 2022 ngành Xây dựng phải đổi mới nhiều khó khăn, thách thức, tuy nhiên, Công đoàn Xây dựng Việt Nam tiếp tục thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, người lao động. Các đơn vị đã tích cực, chủ động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật và Quy chế phối hợp, tích cực đóng góp trong việc tổ chức thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của toàn ngành.

Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị nhất trí với các nội dung phối hợp giữa Bộ Xây dựng và Công đoàn Xây dựng Việt Nam thời gian tới. Bộ trưởng nhấn mạnh: năm 2023 kỷ niệm 65 năm Ngày truyền thống ngành Xây dựng, cũng là năm tổ chức Đại hội công đoàn các cấp ngành Xây dựng tiến tới Đại hội XIV Công đoàn Xây

dựng Việt Nam, Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam. Do đó 2 cơ quan cần quan tâm phối hợp chặt chẽ, tổ chức các phong trào thi đua, hoạt động chào mừng các sự kiện này. Bộ Xây dựng sẽ quan tâm chỉ đạo Đại hội Công đoàn các cấp và giao nhiệm vụ cho các đơn vị thuộc Bộ tiếp tục đẩy mạnh phối hợp với Công đoàn Xây dựng Việt Nam.

Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị đề nghị Công

đoàn Xây dựng Việt Nam tham gia tích cực hơn nữa vào công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách ngành Xây dựng; tổ chức tốt các hoạt động trong Tháng công nhân, Tháng an toàn vệ sinh lao động năm 2023, qua đó góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của ngành Xây dựng.

Trần Đình Hà

Bộ Xây dựng họp báo và gặp mặt báo chí Xuân Quý Mão 2023

Ngày 30/12/2022, Bộ Xây dựng tổ chức họp báo và gặp mặt báo chí Xuân Quý Mão 2023. Tham dự cuộc họp có Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh, lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng và đông đảo phóng viên các cơ quan thông tấn báo chí Trung ương, Hà Nội.

Năm 2022, ngành Xây dựng đã tập trung, nỗ lực thực hiện các chương trình, kế hoạch để triển khai các nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2022, đạt được nhiều kết quả quan trọng: tốc độ tăng trưởng của ngành Xây dựng ước đạt 8% - 8,5%. Tỷ lệ đô thị hóa toàn quốc ước đạt 41,7%; tăng 1,2% so với năm 2021. Tỷ lệ lập quy hoạch chung đô thị đạt 100%. Diện tích bình quân nhà ở toàn quốc đạt khoảng 25,5 m² sàn/người; tăng 0,5 m² sàn/người so với năm 2021. Tỷ lệ người dân đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 94,2%; tăng 2,2% so với năm 2021. Tỷ lệ thoát thất thu nước sạch giảm xuống còn 16,5%; giảm 0,7% so với năm 2021...

Trên cơ sở những kết quả quan trọng đã đạt được trong năm 2022, Bộ Xây dựng xác định năm 2023 là năm bản lề thực hiện các Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, tạo động lực cho các năm



Toàn cảnh buổi họp báo

tiếp theo để thực hiện thành công các mục tiêu Kế hoạch. Do đó, Bộ Xây dựng tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, đặc biệt là Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách năm 2023, bám sát chủ đề năm của Chính phủ để cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp và tập trung, cố gắng cao độ để tổ chức thực hiện hiệu quả.

Phát biểu tại cuộc họp, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh nhấn mạnh, để có được những kết quả nêu trên, bên cạnh nỗ lực của toàn ngành Xây dựng, Bộ Xây dựng cũng đánh giá cao sự phối hợp, giúp đỡ của các cơ quan báo chí,

truyền thông trong công tác tuyên truyền, định hướng, góp phần giúp dư luận nắm bắt đầy đủ thông tin, tạo sự đồng thuận xã hội đối với những kết quả mà ngành đạt được. Bên cạnh đó, báo chí đã phản ánh kịp thời tình hình đời sống kinh tế - xã hội của đất nước, các lĩnh vực hoạt động của ngành Xây dựng để Bộ Xây dựng có căn cứ hoàn thiện các chính sách pháp luật, đề xuất với cấp có thẩm quyền, đồng thời thực hiện tốt hơn công tác quản lý nhà nước trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

Cảm ơn sự phối hợp, đồng hành của các cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương và Hà Nội với Bộ Xây dựng trong thời gian qua, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh mong muốn các cơ quan báo chí, truyền thông sẽ tiếp tục đồng

hành, quan tâm và chia sẻ nhiều hơn nữa với ngành Xây dựng trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

Tại cuộc họp, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh, lãnh đạo các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng đã trao đổi, giải đáp một số ý kiến, câu hỏi phỏng vấn của phóng viên về các lĩnh vực được dư luận xã hội quan tâm hiện nay, như: các giải pháp thực hiện mục tiêu nhiệm vụ của ngành Xây dựng trong thời gian tới, một số nội dung liên quan đến thị trường bất động sản, công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng, phát triển vật liệu xây dựng...

Trần Đình Hà

Đảng bộ Bộ Xây dựng tổng kết công tác Đảng năm 2022 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2023

Ngày 30/12/2022, Đảng bộ Bộ Xây dựng tổ chức hội nghị tổng kết công tác Đảng năm 2022 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2023. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương, Bí thư Đảng ủy, Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh chủ trì hội nghị.

Tham dự hội nghị có Phó Bí thư Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương Lại Xuân Lâm; Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Bộ Xây dựng Vũ Quang Tiến; các đồng chí trong Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Xây dựng và lãnh đạo cấp ủy các cấp trực thuộc Đảng ủy Bộ Xây dựng.

Tại hội nghị, thay mặt Đảng ủy Bộ Xây dựng, đồng chí Vũ Quang Tiến trình bày Báo cáo kết quả công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 của Đảng bộ Bộ Xây dựng. Theo báo cáo, năm 2022, Đảng bộ Bộ Xây dựng tiếp tục bám sát Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương và phối hợp chặt chẽ với Ban Cán sự



Đồng chí Nguyễn Văn Sinh - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương, Bí thư Đảng ủy, Thứ trưởng Bộ Xây dựng phát biểu tại hội nghị

Đảng Bộ Xây dựng, lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nêu cao tinh thần trách nhiệm, khắc phục khó khăn, tham mưu có hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương, các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội; tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng



Đồng chí Lại Xuân Lâm - Phó Bí thư Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị

của cơ quan, đơn vị, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của Bộ Xây dựng.

Năm 2022, Đảng ủy Bộ Xây dựng tập trung chỉ đạo mọi mặt hoạt động của Đảng bộ Bộ Xây dựng, đặc biệt triển khai và hoàn thành công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại, xét khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên chặt chẽ, khách quan, đúng quy định; công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các chỉ thị, Nghị quyết, quy định của Đảng; tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII gắn với việc đẩy mạnh học tập Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả biểu hiện suy thoái về chính trị tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên.

Bên cạnh đó, các cấp ủy đảng đã tập trung chỉ đạo góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; kịp thời ban hành chương trình công tác năm của Đảng bộ, chương trình kiểm tra, giám sát năm của Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; đẩy mạnh hoạt động an sinh xã hội, triển khai ủng hộ xây dựng nhà tình nghĩa cho 40 hộ nghèo tại tỉnh Yên Bái theo Kế hoạch số 32-KH/ĐUK của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự

lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo



Toàn cảnh hội nghị

bền vững đến năm 2030.

Trên cơ sở những kết quả quan trọng đạt được trong năm 2022, bước sang năm 2023, Đảng ủy Bộ Xây dựng sẽ tiếp tục tăng cường bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương và phối hợp chặt chẽ với Ban Cán sự Đảng, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm; chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng đổi mới hơn nữa nội dung, nguyên tắc sinh hoạt đảng; đồng bộ các giải pháp lãnh đạo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị năm 2023, lập thành tích chào mừng Kỷ niệm 75 năm ngày truyền thống Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương.

Trong năm 2023, Đảng ủy Bộ Xây dựng phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu trọng tâm: 100% đảng viên của Đảng bộ Bộ Xây dựng được học tập, quán triệt, phổ biến các Nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của Đảng ủy Khối và của cấp ủy các cấp; 100% cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Trung ương, Đảng ủy Khối và Đảng ủy Bộ; 100% đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Bộ được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, trong đó trên 90% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho 120 - 150 quần chúng ưu tú, kết nạp từ 70 - 80 đảng viên mới trở lên; công nhận đảng viên chính thức đúng thời hạn.

Tại hội nghị, các đại biểu tham dự đã tích

cực thảo luận, bổ sung, làm rõ thêm những kết quả cũng như phương hướng, giải pháp thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng trong năm 2023.

Phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, Phó Bí thư Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương Lại Xuân Lâm ghi nhận và đánh giá cao những kết quả quan trọng của Đảng bộ Bộ Xây dựng đã đạt được trong công tác Đảng năm 2022.

Nhất trí với các nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 của Đảng bộ Bộ Xây dựng, đồng chí Lại Xuân Lâm đề nghị Đảng ủy Bộ Xây dựng tiếp tục phát huy vai trò của cấp ủy để lãnh đạo đảng viên thực hiện nhiệm vụ chính trị, tham gia xây dựng các chủ trương lớn, các nhiệm vụ quan trọng của Bộ để xây dựng các Nghị quyết chuyên đề của Đảng ủy, lãnh đạo Bộ; lãnh đạo cán bộ, đảng viên thực hiện tốt các nhiệm vụ mới, tiếp tục tham mưu cho Đảng, Nhà nước về những chủ trương, chính sách lớn thuộc lĩnh vực xây dựng, trong đó có nhiệm vụ quan trọng là xây dựng nhà ở xã hội.

Bên cạnh đó, Phó Bí thư Đảng ủy Khối đề nghị Đảng ủy Bộ Xây dựng tiếp tục quan tâm

lãnh đạo xây dựng Đảng bộ, các Chi bộ trong sạch, vững mạnh, thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quản lý chặt chẽ đảng viên về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; quản lý cơ sở dữ liệu đảng viên; thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ; đổi mới và bám sát quy hoạch phân loại, xếp loại đảng viên.

Phát biểu kết luận hội nghị, thay mặt Đảng bộ Bộ Xây dựng, Bí thư Đảng ủy, Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh cho biết, để đảm bảo triển khai thực hiện và hoàn thành tốt nhất các mục tiêu, nhiệm vụ của năm 2023, Ban Thường vụ và Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Xây dựng và các đồng chí lãnh đạo cấp ủy các đơn vị trực thuộc sẽ tiếp tục bát bát sự chỉ đạo của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với Ban Cán sự Đảng bộ Bộ Xây dựng, phát huy mạnh mẽ tinh thần đoàn kết, phấn đấu triển khai thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu chính trị của Bộ Xây dựng, góp phần thúc đẩy phục hồi, phát triển kinh tế của đất nước.

Trần Đình Hà

Bộ Xây dựng thẩm định Đề án Đề nghị công nhận thành phố Dĩ An là đô thị loại II

Ngày 5/1/2023, Bộ Xây dựng tổ chức hội nghị thẩm định Đề án Đề nghị công nhận thành phố Dĩ An là đô thị loại II, trực thuộc tỉnh Bình Dương, với sự tham dự của đại diện Văn phòng Chính phủ, các Bộ, hội, hiệp hội chuyên ngành. Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn - Chủ tịch Hội đồng chủ trì hội nghị.

Báo cáo tóm tắt thuyết minh Đề án, đại diện UBND thành phố Dĩ An cho biết, thành phố nằm ở khu vực trung tâm vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam; cách sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất khoảng 20km; cách sân bay quốc tế Long Thành khoảng 50km; cách cảng Cát Lái khoảng 20km; là cửa ngõ của Tp. Hồ Chí Minh và các

tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long đi các tỉnh khu vực miền Trung, miền Bắc và ngược lại.

Dĩ An được công nhận là đô thị loại III vào tháng 3/2017, được công nhận là thành phố vào tháng 1/2020, là đơn vị hành chính cấp huyện có dân số đông thứ 2 của tỉnh Bình Dương, với gần 500 nghìn người (sau thành phố Thuận An), có diện tích tự nhiên là 6.010ha với 7 đơn vị hành chính. Những năm qua, được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bình Dương, Dĩ An đã tập trung nhiều nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế xã hội, xây dựng cơ sở hạ tầng, chỉnh trang đô thị và đạt được nhiều kết quả quan trọng: mức tăng



Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn kết luận Hội nghị

trưởng kinh tế trung bình 3 năm gần nhất đạt 8,5%; chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ, giảm tỷ trọng nông, lâm, thủy sản; thu nhập bình quân đầu người đạt 94,9 triệu đồng/người/năm, gấp 1,88 lần bình quân cả nước; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 99,37%; diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người đạt 33,06m² sàn/người; 100% dân số được cấp nước sạch, hợp vệ sinh; 100% chất thải rắn sinh hoạt được xử lý tại khu chôn lấp hợp vệ sinh hoặc tại các nhà máy đốt, xử lý rác thải; tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh, chỉ còn 0,65%...; đời sống vật chất tinh thần của nhân dân từng bước được nâng cao.

Căn cứ theo Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị, UBND tỉnh Bình Dương đánh giá thành phố Dĩ An đạt tiêu chí đô thị loại II. Theo đại diện UBND thành phố Dĩ An, việc công nhận Dĩ An là đô thị loại II hoàn toàn phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, đáp ứng nguyện vọng của nhân dân thành phố, đồng thời là điều kiện quan trọng để tạo lập vị thế, thu hút mạnh mẽ các nguồn lực đầu tư, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của thành phố nói riêng, tỉnh Bình Dương nói chung.

Tại hội nghị, các thành viên Hội đồng nhận định chủ trương xây dựng và phát triển thành

phố Dĩ An trở thành đô thị loại II là hoàn toàn phù hợp với thực tiễn và các chương trình, định hướng của tỉnh Bình Dương và của quốc gia về phát triển đô thị. Hội đồng cũng đóng góp nhiều ý kiến thiết thực để Thành phố Dĩ An hoàn thiện Đề án trên tất cả các lĩnh vực: quy hoạch, kiến trúc, giao thông vận tải, môi trường, đầu tư, an ninh quốc phòng.

Phát biểu kết luận, Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn nhấn mạnh vị trí, vai trò quan trọng của đô thị Dĩ An đối với tỉnh Bình Dương và khu vực Đông Nam Bộ, đồng thời đánh giá Báo cáo thuyết minh Đề án đã phản ánh rõ nét những nỗ lực của chính quyền và nhân dân Bình Dương trong việc đầu tư, phát triển Dĩ An đạt tiêu chí đô thị loại II.

Để hoàn thiện Đề án, đồng thời giúp thành phố Dĩ An khai thác và phát huy hiệu quả nhất những tiềm năng, thế mạnh của mình, Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn đề nghị UBND thành phố Dĩ An, UBND tỉnh Bình Dương tiếp thu đầy đủ ý kiến góp ý của đại diện Văn phòng Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương, trong đó chú trọng rà soát vị trí, chức năng của đô thị Dĩ An trong giai đoạn mới; tập trung khắc phục những tiêu chuẩn chưa đạt hoặc đạt ở mức thấp; lưu ý những vấn đề thách thức của các đô thị loại II, loại I hiện đang gặp phải, đặc biệt là ùn tắc giao thông để sớm có phương hướng giải quyết hiệu quả; lưu ý dành quỹ đất mở rộng các tuyến đường giao thông nội thị; chú trọng phát triển các công trình mang tính chất vùng, các giải pháp thu hút nguồn lao động chất lượng cao; phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân; thực hiện các giải pháp tạo đà cho thành phố Dĩ An phát triển mạnh mẽ hơn trong những năm tới.

Hội đồng thẩm định nhất trí bỏ phiếu thông qua Đề án Đề nghị công nhận thành phố Dĩ An là đô thị loại II, trực thuộc tỉnh Bình Dương, với điểm số 90,5 điểm.

Trần Đình Hà

Thích ứng với biến đổi khí hậu - kinh nghiệm của một số thành phố trên thế giới

London, Vương quốc Anh

Năm 2018, Văn phòng Thị trưởng London đã nghiên cứu và thông qua Chiến lược Môi trường London, tầm nhìn đến năm 2050 kèm theo một số Phụ lục. Chiến lược xem xét toàn bộ môi trường tự nhiên và nền kinh tế đô thị trong ở khía cạnh sử dụng tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường và an toàn sinh thái. Các phần riêng biệt của tài liệu này dành cho các vấn đề về thực trạng và biến đổi khí hậu, các biện pháp thích ứng với BĐKH. Các Phụ lục gồm cơ sở khoa học và dự báo về biến đổi khí hậu, khung pháp lý, tiêu chí lựa chọn các ưu tiên môi trường do Văn phòng Thị trưởng đề ra, mô tả các lĩnh vực trách nhiệm của các cơ quan chính quyền trong việc bảo vệ môi trường và kế hoạch hành động để chuẩn bị thực hiện Chiến lược.

Khung pháp lý để xây dựng Chiến lược là Đạo luật Biến đổi Khí hậu 2008 và Đạo luật Chính quyền Vùng thành phố London 1999 đã được sửa đổi, theo đó Thị trưởng chịu trách nhiệm đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và nghiên cứu các đề xuất nhằm giảm nhẹ hậu quả cho Vùng thành phố London. Những rủi ro cơ bản do BĐKH gây ra cho London ban đầu được Hiệp hội Đổi tác Biến đổi Khí hậu London đưa ra trong nghiên cứu đánh giá tác động vào năm 2002. Các rủi ro được xác định khi đó gồm có tác động tiêu cực từ lũ lụt, tăng nhiệt độ và thiếu nước ngọt; ảnh hưởng gián tiếp đến đa dạng sinh học (chẳng hạn: sự xâm lấn của các loài sinh vật không phải bản địa), thay đổi chất lượng không khí và một loạt tác động kinh tế - xã hội (nguy cơ về an ninh lương thực, sâu bệnh và côn trùng có hại lan nhanh...).

Rủi ro lũ lụt

Các công trình thủy kỹ hiện hữu nhìn chung bảo đảm mức độ bảo vệ cao cho London, tránh lũ lụt do thủy triều ngoài biển và triều cường từ

các sông ngòi. Tuy nhiên, cụ thể mà nói, mức độ bảo vệ ở thượng lưu sông Thames và các nhánh thấp hơn. Theo các số liệu mới nhất của Văn phòng Thị trưởng London, khoảng 37.359 tòa nhà nằm trong các khu vực chịu rủi ro (ở mức cao và vừa) lũ lụt do triều cường của sông; 1,3 triệu người đang sinh sống và làm việc tại những khu vực chịu nguy cơ lũ lụt do thủy triều biển. Trong đó, nguy cơ ngập lụt do thủy triều biển sẽ gia tăng cùng với mực nước biển dâng. Từ năm 2000 đến 2100, mực nước biển được dự báo sẽ tăng 0,9m. Để London được bảo vệ khỏi các đợt thủy triều, cần phải tái thiết các công trình bảo vệ hiện hữu, luôn được duy trì ở tình trạng tốt nhất.

Thành phố cũng chịu tổn thương bởi ngập lụt ít được dự báo sớm, do lượng mưa lớn bất thường và năng lực của hệ thống thoát nước (một phần được xây dựng từ thời Nữ hoàng Victoria, không tính toán cho các điều kiện hiện đại cũng như không có hệ thống xử lý nước thải); việc bịt kín nhiều khu vực đô thị với bằng những lớp phủ (đường phố, vỉa hè, mái nhà) không thấm.

Nguy cơ hạn hán

Dân số cũng như số lượng các doanh nghiệp ngày càng tăng tại London tạo nhu cầu lớn hơn về nước sinh hoạt. Thành phố nằm trọn trong khu vực khô hạn nhất của cả nước và có khả năng bị hạn hán đe dọa, do lượng mưa tự nhiên ít để bổ sung trữ lượng trong các hồ chứa và tầng chứa nước ngầm. Theo các chuyên gia đánh giá, trong trường hợp hạn hán nghiêm trọng, chi phí để sử dụng nước sông Thames cho nền kinh tế London sẽ vượt 330 triệu bảng mỗi ngày, sẽ tác động nghiêm trọng về các mặt kinh tế, xã hội và môi trường. Việc cấp nước cho London đang được thực hiện nhờ kết hợp các nguồn nước ngầm và nước mặt.



Hệ thống đập chắn trên sông Thames (Thames barrier) bảo vệ London khỏi ngập lụt

Các doanh nghiệp ngành nước có thể lấy nước từ sông và các tầng chứa nước ngầm và tích lũy, lưu trữ trong các hồ chứa, hoặc bổ sung (bằng cách thức nhân tạo) cho các tầng chứa nước ngầm với lượng nước dư thừa từ khí quyển, nước này sau đó chuyển đến người tiêu dùng. Như vậy, London có nguồn cấp nước khá linh hoạt, thích ứng. Tuy nhiên, dù có hạ tầng linh hoạt, nếu lượng mưa dưới mức trung bình, nhất là vào mùa đông, sẽ tạo áp lực lớn đối với toàn bộ ngành nước. Trong trường hợp có hai mùa đông "khô hạn" liên tiếp, London rất có thể bị hạn hán. Trên thực tế, điều này đã từng xảy ra vào các năm 1976, 2012 và 2018.

Nhằm giảm thiểu hệ quả của những thực tế nêu trên, kế hoạch theo từng giai đoạn đang được thực hiện, bắt đầu bằng chiến dịch thông tin kêu gọi các biện pháp tự nguyện để hạn chế sử dụng nước. Nếu tình hình xấu hơn, các biện pháp này được nâng lên mức bắt buộc. Để phòng ngừa, cần giảm thất thoát trong quá trình vận chuyển nước bằng cách duy trì hệ thống cấp nước ở tình trạng tốt.

Nguy cơ do tác động nhiệt

Theo dự báo, tới năm 2050, nhiệt độ trung bình hàng tháng ở London (cả mùa hè và mùa đông) sẽ tăng khoảng 5-6°C, ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe cộng đồng, cơ sở hạ tầng của thành phố và mức tiện nghi sống của người dân. Những thay đổi như vậy có thể làm tăng tần suất của những hiện tượng sau đây:



Thames barrier nhín từ trên cao

Ở mức nhiệt trung bình 24°C - tàu điện ngầm London cần bắt đầu triển khai kế hoạch hành động trong trường hợp quá nóng nhằm đảm bảo sức khỏe cho hành khách, và áp dụng các biện pháp để ngăn ngừa biến dạng (cong, vênh) các đường ray.

24,7°C - chỉ trong vòng hai ngày sẽ khiến tỷ lệ người bị ốm, tử vong và nhập viện ở London tăng lên.

33°C - xảy ra quá trình mềm hóa nhựa đường, các mặt đường nhựa bắt đầu "chảy", biến dạng.

36°C - các cơ sở năng lượng bắt đầu quá tải; cần áp dụng các biện pháp phòng ngừa và hạn chế vận tải đường sắt (giới hạn tốc độ) để ngăn các đường ray biến dạng.

Tác động nhiệt đặc biệt nguy hiểm đối với các nhóm dân cư dễ tổn thương như người già, trẻ nhỏ, người bị cô lập về mặt xã hội (người khuyết tật về thể chất hoặc tinh thần), người ít vận động và người bệnh nặng.

Do hiệu ứng đảo nhiệt đô thị (UHI), khu vực trung tâm London có thể đạt nhiệt độ bình quân cao hơn tới 10°C so với các vùng nông thôn xung quanh thành phố. Chênh lệch nhiệt độ về đêm thường lớn hơn trong ngày; điều này do thực tế các khu vực đô thị hấp thụ nhiều nhiệt hơn vào ban ngày, do đó cần nhiều thời gian hơn để giảm nhiệt vào ban đêm. Như vậy, nguy cơ từ UHI cao hơn đối với những cư dân sinh sống trong các tòa nhà cao tầng với khả năng



New York đang đối mặt nguy cơ ngập lụt,
nước biển dâng

tiếp cận các khu vực cây xanh khá hạn chế. Đô thị hóa nhanh làm trầm trọng thêm hiệu ứng UHI.

New York, Mỹ

Thành phố New York đã bắt đầu lộ trình thích ứng linh hoạt (nghĩa là sử dụng chiến lược biến thiên theo thời gian để nhận diện các rủi ro liên quan đến khí hậu, đánh giá các phương án thích ứng và giám sát tình hình thường xuyên) nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu. Từ tháng 8/2008, New York đã triển khai nghiên cứu các chương trình quy mô nhằm phát triển sự bền vững trong cộng đồng và hạ tầng cơ sở quan trọng phục vụ việc quan sát, dự báo các thay đổi của nhiệt độ, lượng mưa và mực nước biển. Tiếp đó, theo sáng kiến của Văn phòng Thị trưởng chuyên trách phát triển bền vững, Ủy ban New York về biến đổi khí hậu (NPCC) đã được thành lập. Đây là hội đồng cố vấn gồm các nhà nghiên cứu có kinh nghiệm làm việc về các vấn đề liên quan đến biến đổi khí hậu, do đích thân Thị trưởng chọn ra. Báo cáo của NPCC năm 2019 đã đưa ra các công cụ và biện pháp mới để đánh giá rủi ro khí hậu và thực trạng các biện pháp để đảm bảo sự phát triển bền vững của khu vực.

Các báo cáo của chuyên gia và nhóm chuyên gia NPCC mang tính khuyến nghị đối với các cơ quan chính quyền. Dựa vào thông tin trong các báo cáo, các cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu các tài liệu hướng dẫn cho New



Dự án chống ngập đô thị Enghaveparken (Copenhagen) - sân chơi công cộng được thiết kế để có thể chứa nước khi mưa lớn

York theo tính chất chuyên ngành.

Văn phòng Thị trưởng New York cho biết trong những năm tới và trong suốt thế kỷ XXI, thành phố sẽ phải đổi mới với những thách thức mới do khí hậu thay đổi nhanh chóng. Nhiều dự án cơ bản gồm các dự án cơ sở hạ tầng, dự án cảnh quan và các công trình xây dựng (tòa nhà và công trình kiến trúc), sẽ phải hứng chịu lũ lụt cực đỉnh, mưa cực lớn và các sóng nhiệt, như đã được nêu trong Chỉ dẫn thiết kế bền vững thích ứng với thay đổi khí hậu, được Chính quyền thành phố thông qua từ tháng 1/2019.

Nhận thức về hậu quả của biến đổi khí hậu đã thúc đẩy việc nghiên cứu các quy tắc chỉ dẫn cách thức để thành phố nâng cao tính bền vững cho các công trình xây dựng trước các nguy cơ biến đổi khí hậu, thông qua việc thiết kế.

Chỉ dẫn này bao gồm các hướng dẫn theo từng bước về cách bổ sung dữ liệu lịch sử khí hậu toàn cầu với dữ liệu biến đổi khí hậu, dữ liệu vùng miền và được dự báo cụ thể trong thiết kế các công trình đô thị. “Thiết kế bền vững” trở thành một phần không thể thiếu trong quá trình quy hoạch, đối với các cơ quan và công ty thiết kế đô thị. Tất cả các dự án mới và kế hoạch tái thiết những công trình hiện hữu phải thực hiện đánh giá các rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu trong phần mục tiêu dự án, loại vật tư thiết bị được sử dụng, vị trí thi công, kế hoạch tài chính, đồng thời xác định các chiến lược thiết kế

linh hoạt tương ứng, có sử dụng Chỉ dẫn này. New York cũng đang nghiên cứu chỉ dẫn riêng dành cho các dự án bảo vệ các khu vực ven bờ (các công trình bảo vệ bờ, kè đập).

Chỉ dẫn yêu cầu tính tới biến đổi khí hậu, và khí hậu sẽ tiếp tục thay đổi trong suốt thời gian tồn tại của các công trình đã được thiết kế và xây dựng hiện nay, có nguy cơ biến các nguồn vốn đầu tư khổng lồ trở thành vô nghĩa, cản trở việc cung cấp các dịch vụ thiết yếu nhất (là các dịch vụ liên quan đến việc đảm bảo hoạt động thông suốt, không bị gián đoạn của hạ tầng đô thị và các cơ quan đô thị).

New York xác định: một chiến lược bền vững thành công sẽ bảo đảm các kết quả tốt đẹp, giúp giảm chi phí trong suốt thời hạn phục vụ của các tài sản đô thị (trong đó có bất động sản) và tránh các tác động xấu, gián tiếp cho các hệ thống khác của đô thị. Cách tiếp cận thực tế của chính quyền New York trong các vấn đề thích ứng với biến đổi khí hậu, ở mức độ lớn hơn nhiều so với cách tiếp cận của chính quyền London, được định hướng bởi sự hợp lý về mặt kinh tế của các hoạt động trong đó.

Hiện nay, nhiều thành phố trên thế giới đã có Chiến lược thích ứng với biến đổi khí hậu, một số thành phố đã có kế hoạch hành động để thực hiện chiến lược. Các thành phố châu Âu triển khai các chiến lược và kế hoạch của mình theo các Chỉ thị của EU, nhìn chung, khá giống nhau và thường mang tính hình thức. Chẳng hạn: Năm 2011, Kế hoạch thích ứng với biến đổi khí hậu Copenhagen đã ra đời, trong đó có chiến lược thích ứng với định hướng tới năm 2025, Copenhagen sẽ trở thành thành phố zero carbon (tức là lượng phát thải các chất ô nhiễm chứa carbon vào khí quyển sẽ bằng không). Tháng 11/2012, Helsinki đã thông qua chiến lược thích ứng của mình (Chiến lược thích ứng với biến đổi khí hậu Vùng thành phố Helsinki), tuy nhiên, chiến lược có tầm nhìn chỉ tới năm 2020. Đáng chú ý là cả hai Chiến lược vừa nêu không tính đến đầy đủ các mục tiêu được đưa

ra trong Thỏa thuận Paris do thực tế đã được thông qua trước khi Thỏa thuận được ký kết.

Trong những tài liệu mới hơn sau này, đáng chú ý có chiến lược dài hạn của Sydney được thông qua năm 2016 với tầm nhìn quy hoạch đến năm 2070.

Ở cấp độ quốc tế, điều vô cùng quan trọng là sự tương tác giữa các thành phố để chia sẻ kinh nghiệm và thực tiễn tốt nhất trong lĩnh vực thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ hậu quả từ biến đổi khí hậu. Tháng 10/ 2005, theo sáng kiến của Thị trưởng London - ngài Ken Livingston, 18 siêu đô thị trên thế giới đã thống nhất nghiên cứu và cùng thực hiện các hành động chung nhằm giảm lượng khí thải gây ô nhiễm và giảm bớt tác động tới khí hậu từ các thành phố. Đến năm 2006, số thành phố tham gia tăng lên 40. Kể từ đó, sáng kiến này được gọi là C40. Hiện nay, nền tảng này hợp nhất 96 thành phố từ 50 quốc gia trên thế giới. Trong số các thành phố của Liên bang Nga, chỉ có Moskva được đưa vào C40.

Mạng lưới C40 giúp các thành phố thành viên chia sẻ kinh nghiệm của nhau trong việc giải quyết và thích ứng với các rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu. Thông qua C40, các thành phố tìm được khả năng cho các dự án chung trong các lĩnh vực cùng quan tâm.

Hỗ trợ xây dựng các chiến lược và kế hoạch thích ứng với biến đổi khí hậu của các thành phố không chỉ có sự tham gia của các cơ quan nhà nước, tổ chức quốc tế mà còn có sự tham gia của các nhà đầu tư tư nhân. Năm 2013, Quỹ Rockefeller đã lập "Sáng kiến 100 thành phố bền vững" nhằm hỗ trợ các thành phố nâng cao tính bền vững trước các thách thức về mặt kinh tế - xã hội và các thách thức của tự nhiên trong thế kỷ XXI. Quỹ hỗ trợ 100 thành phố được lựa chọn trong việc giải quyết các vấn đề bền vững, bao gồm: hỗ trợ chuyên gia để nghiên cứu các chiến lược bền vững; tìm kiếm các giải pháp sẵn có và các đối tác từ các khu vực công - tư và phi chính phủ có thể giúp nghiên cứu và thực

hiện các chiến lược bền vững; duy trì một nền tảng thông tin trong mạng lưới toàn cầu để các thành phố thành viên chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ lẫn nhau.

Tuy nhiên, điều kiện đầu tiên để nhận được hỗ trợ này là thành lập một phân ban chuyên môn (hoặc có sự hiện diện của chuyên gia) trong cơ cấu bộ máy quản lý thành phố. Phân ban này

có ảnh hưởng đến việc bảo đảm ngân sách để thực hiện các giải pháp bền vững; có nghĩa là trong một số trường hợp cụ thể, các nhà đầu tư nhân có thể theo đuổi lợi ích của mình.

Nguồn: tạp chí Xây dựng sinh thái (Nga)

tháng 1/2021

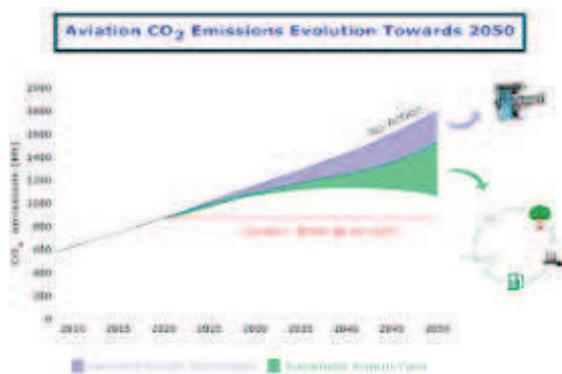
ND: Lê Minh

Sử dụng nước thải sản xuất nhiên liệu sinh học cho ngành hàng không

Ngành hàng không thế giới đang rất cần nhiên liệu có hàm lượng carbon thấp và đây là công cụ thiết thực duy nhất để đáp ứng các mục tiêu giảm lượng khí thải carbon vào năm 2050 của Ngành. Những loại nhiên liệu hàng không bền vững (Sustainable Aviation Fuels - SAF) thải ra ít carbon hơn 80% trong vòng đời của chúng so với nhiên liệu truyền thống. Không cần đầu tư vốn kém vào máy bay hoặc hạ tầng mới, SAF là một giải pháp tối ưu cho ngành.

Thị trường toàn cầu cho SAF là rất lớn, dự kiến trị giá 6,2 tỷ đô la vào năm 2028. Vấn đề hiện tại là năng lực sản xuất. Giống như tất cả các loại nhiên liệu sinh học khác, SAF cần nguyên liệu đầu vào, trong khi nguyên liệu này đang bị thiếu hụt hoặc gây ra các vấn đề môi trường khác.

Mức độ quan tâm đến SAF đang tăng theo cấp số nhân. Năm ngoái 1 chuyến bay thương mại đầu tiên đã sử dụng 100% SAF cho một trong hai động cơ. Hãng ô tô Rolls-Royce đã xác nhận rằng tất cả các động cơ của hãng sẽ sử dụng SAF hoàn toàn vào năm 2023. Chính phủ Hoa Kỳ đã đi đầu trong việc khuyến khích sử dụng SAF thông qua Đạo luật Giảm lạm phát (IRA) 2022 và có mục tiêu cho phép sản xuất 3 tỷ gallon SAF vào năm 2030, với chương trình phát triển các cơ sở sản xuất để cung cấp 35 tỷ gallon mỗi năm vào năm 2050. Tuy nhiên, tỷ lệ sản xuất hiện tại của các công nghệ SAF



Phát thải CO₂ của ngành hàng không đến năm 2050

đã được phê duyệt chỉ đáp ứng một phần nhỏ (dưới 1%) nhu cầu nhiên liệu thực tế từ các hãng hàng không thương mại.

Chính phủ Vương quốc Anh và nhiều quốc gia khác đã rất ủng hộ tăng cường sử dụng nhiên liệu sinh học như một bước đệm công nghệ cho đến khi các giải pháp thay thế điện và hydro cho phương tiện giao thông trở nên khả thi. Điều này có nghĩa là áp lực đối với nguồn cung nguyên liệu ngày càng tăng cao; chi phí cao hơn khiến việc chuyển đổi sang các phương tiện giao thông carbon thấp trở thành cấp thiết.

Sử dụng nước thải đô thị để sản xuất SAF sẽ là một nền tảng thực sự bền vững, giải quyết cả vấn đề quản lý chất thải và nhu cầu năng lượng ít carbon. Là một nguyên liệu có nguồn cung dồi dào, ước tính có khoảng 53 triệu tấn bùn, cặn



Nhiên liệu bền vững ngành hàng không (SAF)

Lăng từ nước thải được sản sinh mỗi năm cần được xử lý trong hệ thống gồm gần 200 cơ sở xử lý chất thải ở Anh. Hệ thống nước thải của Vương quốc Anh đang hoạt động quá công suất, trong các cơn bão (hoặc thậm chí, ở một số địa điểm, chỉ là một cơn mưa nhỏ) thường xuyên dẫn đến nước thải chưa qua xử lý chảy ra sông và biển. Theo số liệu của Cơ quan Môi trường, các sự cố đã tăng 37% so với cùng kỳ năm ngoái: có nghĩa là 9 triệu giờ nước thải chảy ra sông và biển kể từ năm 2016. Việc tìm kiếm các giải pháp xử lý nước thải sẽ mang lại lợi ích lớn cho các doanh nghiệp, môi trường và xã hội.

Dự án FIREFLY, do Bộ Giao thông vận tải Anh tài trợ là một phần của cuộc thi "Nhiên liệu

xanh - Bầu trời xanh", đã đưa ra cách thức hoạt động của dự án này. Dự án đã chứng minh chất lượng của nhiên liệu sinh học thu được sẽ đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt của ngành. Với sự đầu tư hơn nữa, dự án sẽ xây dựng một nhà máy lọc dầu thương mại đầu tiên và phát triển một mạng lưới các địa điểm sử dụng nhiên liệu sạch ở Vương quốc Anh gần các sân bay, nhà ga, đường ống và công trình xử lý nước thải. Các quy trình tích hợp cũng sẽ giảm chi phí xử lý liên quan và giúp duy trì chi phí ở mức thấp. Cùng với các lộ trình phát triển khác, công nghệ FIREFLY dự kiến sẽ trở thành tài sản chiến lược của Vương quốc Anh như một phần của danh mục SAF quốc gia.

Chi phí cho SAF sẽ vẫn tương đối cao, ít nhất là trong ngắn hạn. Đó là lý do tại sao tiềm năng to lớn cũng như cơ hội tiếp cận kinh tế tuần hoàn trong sản xuất SAF sẽ chỉ được hiện thực hóa khi có quy định rõ ràng từ Chính phủ các quốc gia nhằm kích cầu sử dụng SAF, sự đầu tư lớn hơn từ các tổ chức tài chính, chi phí thấp hơn cho các bên liên quan.

Nguồn: <https://www.waterindustryjournal.co.uk/flying-on-sewage>
ND: Mai Anh

BỘ XÂY DỰNG HỌP BÁO VÀ GẶP MẶT BÁO CHÍ XUÂN QUÝ MÃO 2023

Ngày 30/12/2022



BỘ XÂY DỰNG THẨM ĐỊNH ĐỀ ÁN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN THÀNH PHỐ DĨ AN LÀ ĐÔ THỊ LOẠI I

Ngày 05/01/2023

